



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CÔNG BÁO

Do UBND thành phố Hồ Chí Minh xuất bản

Tháng 10

Số 187 (01/10/2009)

MỤC LỤC

Ngày ban hành

Trích yếu nội dung

Trang

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

05-9-2009 - Quyết định số 4191/QĐ-UBND về việc công bố bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban Quản lý các Khu Chế xuất và Công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh.

2

(Tiếp theo Công báo số 185 + 186)

3. Thủ tục Xác nhận hoàn thành Đề án bảo vệ môi trường

- *Trình tự thực hiện:*

* Bước 1: Chuẩn bị hồ sơ theo quy định.

* Bước 2: Nộp hồ sơ tại Tổ Tiếp nhận thuộc Ban Quản lý các Khu Chế xuất và Công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh - 35 Nguyễn Bình Khiêm, quận 1, TPHCM. Thời gian tiếp nhận hồ sơ hoặc trả kết quả: Sáng từ 7g30 đến 11g30; Chiều từ 13g00 đến 17g00 từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần.

Khi nhận hồ sơ xin xác nhận hoàn thành Đề án bảo vệ môi trường, Ban Quản lý kiểm tra tính đầy đủ và hợp lệ của các nội dung trong hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì chuyên viên tiếp nhận và hẹn ngày trả kết quả.

+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ thì hướng dẫn người nộp hồ sơ hoàn thiện hồ sơ (trả ngay, không tiếp nhận).

* Bước 3: Căn cứ theo ngày hẹn trên giấy Biên nhận, người đại diện doanh nghiệp đến Tổ tiếp nhận và trả kết quả của Ban Quản lý các Khu Chế xuất và Công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh để nhận kết quả giải quyết.

- *Cách thức thực hiện:* Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính nhà nước.

- *Thành phần, số lượng hồ sơ:*

a) Thành phần hồ sơ bao gồm:

* Công văn đề nghị xác nhận hoàn thành Đề án bảo vệ môi trường: 01 bản.

* Bản báo cáo việc hoàn thành Đề án Bảo vệ môi trường đóng thành quyển (xin phê duyệt/xin xác nhận): 03 bản.

* Kết quả phân tích mẫu chất thải sau xử lý: 03 bản.

b) Số lượng hồ sơ: 03 bộ.

- *Thời hạn giải quyết:* 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

- *Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:* Tổ chức.

- *Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:*

a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ban Quản lý các Khu Chế xuất và Công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh.

b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): không có.

c) Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Ban Quản lý các Khu Chế xuất và Công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh.

d) Cơ quan phối hợp (nếu có): Sở Tài nguyên và Môi trường; UBND quận - huyện.

- *Kết quả thực hiện thủ tục hành chính*: Giấy xác nhận.

- *Lệ phí (nếu có)*: không có.

- *Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai*:

* Công văn đề nghị xác nhận hoàn thành đề án bảo vệ môi trường theo Phụ lục số 12, ban hành kèm theo Thông tư số 04/2008/TT-BTNMT ngày 18 tháng 9 năm 2008 của Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn lập, phê duyệt hoặc xác nhận đề án bảo vệ môi trường và kiểm tra, thanh tra việc thực hiện đề án bảo vệ môi trường.

* Báo cáo về việc hoàn thành các nội dung và yêu cầu của Đề án bảo vệ môi trường đã được phê duyệt/xác nhận theo Phụ lục số 13, ban hành kèm theo Thông tư số 04/2008/TT-BTNMT ngày 18 tháng 9 năm 2008 của Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn lập, phê duyệt hoặc xác nhận đề án bảo vệ môi trường và kiểm tra, thanh tra việc thực hiện đề án bảo vệ môi trường.

- *Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có)*: không có.

- *Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính*:

* Luật Bảo vệ môi trường được Quốc hội thông qua năm 2005;

* Nghị định số 80/2006/NĐ-CP ngày 09 tháng 8 năm 2006 của Chính phủ về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

* Nghị định số 21/2008/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2006 của Chính phủ về sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 80/2006/NĐ-CP ngày 09 tháng 8 năm 2006 của Chính phủ về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

* Thông tư số 04/2008/TT-BTNMT ngày 18 tháng 9 năm 2008 của Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn lập, phê duyệt hoặc xác nhận đề án bảo vệ môi trường và kiểm tra, thanh tra việc thực hiện đề án bảo vệ môi trường.

*** Mẫu văn bản đề nghị xác nhận hoàn thành các nội dung của đề án bảo vệ môi trường đã được phê duyệt/xác nhận (Phụ lục 12 Thông tư số 04/2008/TT-BTNMT ngày 18 tháng 9 năm 2008 của Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn lập, phê duyệt hoặc xác nhận đề án bảo vệ môi trường và kiểm tra, thanh tra việc thực hiện đề án bảo vệ môi trường)**

... (1) ...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ...

(Địa danh), ngày ... tháng ... năm ...

V/v đề nghị xác nhận hoàn thành
các nội dung đề án bảo vệ môi
trường của "... (2) ..."

Kính gửi: Ban Quản lý các Khu Chế xuất và Công nghiệp TP. HCM

Chúng tôi là: ... (1) ..., Chủ cơ sở/khu ... (2) ...

- Địa điểm hoạt động: ...;
- Địa chỉ liên hệ: ...;
- Điện thoại: ...; Fax: ...; E-mail: ...

Xin gửi đến Ban Quản lý các Khu Chế xuất và Công nghiệp TP. HCM những hồ sơ sau:

- a. Ba (03) báo cáo việc hoàn thành các nội dung và yêu cầu của đề án bảo vệ môi trường đã được phê duyệt/xác nhận.
- b. Ba (03) bộ kết quả phân tích mẫu chất thải sau xử lý.

Chúng tôi xin bảo đảm về độ trung thực của kết quả phân tích mẫu chất thải, môi trường và các số liệu, tài liệu trong các văn bản đưa trình và cam kết rằng: cơ sở/khu ... của chúng tôi không sử dụng các loại hóa chất, chủng vi sinh bị cấm theo quy định của Việt Nam và Công ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên. Các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật môi trường và các quy định khác được trích lục và sử dụng trong các hồ sơ của chúng tôi là hoàn toàn đúng sự thực và đang còn hiệu lực áp dụng.

Chúng tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, pháp lý của hồ sơ. Nếu có gì sai chúng tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật của Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Đề nghị Ban Quản lý các Khu Chế xuất và Công nghiệp TP. HCM kiểm tra, xác nhận đề án bảo vệ môi trường cho cơ sở/khu sản xuất, kinh doanh và dịch vụ của chúng tôi.

Nơi nhận:

... (4) ...

- Như trên;

-

(Ký, ghi họ tên, chức danh, đóng dấu)

- Lưu ...

Ghi chú:

- (1) Tổ chức, cá nhân là chủ cơ sở hoặc khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ.
- (2) Tên đầy đủ của cơ sở hoặc khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ;
- (3) Cơ quan xem xét, phê duyệt hoặc xác nhận đề án BVMT;
- (4) Thủ trưởng, người đứng đầu của tổ chức hoặc cá nhân quản lý cơ sở hoặc khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ.

* Mẫu báo cáo về việc hoàn thành các nội dung của đề án bảo vệ môi trường được phê duyệt/xác nhận (Phụ lục 13 Thông tư số 04/2008/TT-BTNMT ngày 18 tháng 9 năm 2008 của Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn lập, phê duyệt hoặc xác nhận đề án bảo vệ môi trường và kiểm tra, thanh tra việc thực hiện đề án bảo vệ môi trường)

... (1) ...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ...

(Địa danh), ngày ... tháng ... năm ...

BÁO CÁO

**VỀ VIỆC HOÀN THÀNH CÁC NỘI DUNG VÀ YÊU CẦU CỦA ĐỀ ÁN BẢO VỆ
MÔI TRƯỜNG ĐÃ ĐƯỢC PHÊ DUYỆT/XÁC NHẬN**
của "... (2) ..."

1. Tên cơ sở/khu sản xuất, kinh doanh và dịch vụ tập trung:

Địa điểm hoạt động:

Địa chỉ liên hệ:...

Điện thoại: ...; Fax: ...; E-mail: ...

2. Tên cơ quan, doanh nghiệp chủ quản (nếu có):

Địa chỉ liên hệ: ...

Điện thoại: ...; Fax: ...; E-mail: ...

3. Tên cơ quan được thuê đo đạc, phân tích về môi trường: (nếu có)

Địa chỉ liên hệ: ...

Điện thoại: ...; Fax: ...; E-mail: ...

4. Thời gian tiến hành đo đạc, lấy mẫu, phân tích mẫu

5. Thiết bị, phương pháp đo đạc, lấy mẫu và phân tích mẫu được sử dụng

6. Kết quả vận hành các công trình xử lý về môi trường

6.1. Công trình xử lý chất thải khí (trình bày theo mẫu bảng dưới đây):

6.2. Công trình xử lý chất thải lỏng (trình bày theo mẫu bảng dưới đây):

Lần đo đạc, lấy mẫu phân tích (**); Tiêu chuẩn/Quy chuẩn đối chiếu	Lưu lượng thải (Đơn vị tính)	Hàm lượng thải đối với những thông số ô nhiễm đặc trưng (*) cho Dự án		
		Thông số A (Đơn vị tính)	Thông số B (Đơn vị tính)	v.v...
Lần 1				
Lần 2				
Lần 3				
TCVN/QCVN.....				

Ghi chú:

(*) Thông số ô nhiễm đặc trưng được thải ra từ hoạt động của cơ sở/khu sản xuất, kinh doanh và dịch vụ tập trung (theo TCVN bắt buộc áp dụng hoặc QCVN tương ứng)

(**) Số lần đo đạc, lấy mẫu tối thiểu là 03 (ba) lần vào những khoảng thời gian khác nhau trong điều kiện hoạt động bình thường để bảo đảm xem xét, đánh giá về tính đại diện và ổn định của chất thải.

6.3. Quản lý và xử lý chất thải rắn, chất thải nguy hại

Kết quả được trình bày dựa theo các quy định hiện hành về quản lý chất thải rắn thông thường, chất thải y tế và chất thải rắn nguy hại (Chất thải nguy hại thực hiện theo hướng dẫn tại Thông tư số 12/2006/TT-BTNMT và Quyết định số 23/2006/QĐ-BTNMT ngày 26 tháng 12 năm 2006 của Bộ Tài nguyên và Môi trường).

6.4. Các công trình xử lý môi trường khác (nếu có)**7. Kết quả thực hiện các nội dung khác về bảo vệ môi trường**

(Kết quả được trình bày dựa theo những nội dung về bảo vệ môi trường đã nêu trong đề án bảo vệ môi trường đã được phê duyệt, xác nhận).

8. Cam kết

Chúng tôi cam kết rằng những thông tin, số liệu nêu trên là đúng sự thực; nếu có gì sai trái, chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Nơi nhận:

- ... (3) ...
-
- Lưu ...

... (4) ...

(Ký, ghi họ tên, chức danh, đóng dấu)

Ghi chú:

- (1) Tên tổ chức, cá nhân quản lý cơ sở/khu sản xuất, kinh doanh và dịch vụ;
- (2) Tên đầy đủ của cơ sở/khu sản xuất, kinh doanh và dịch vụ;
- (3) Tên cơ quan có thẩm quyền phê duyệt/xác nhận đề án bảo vệ môi trường;
- (4) Chủ cơ sở/khu sản xuất, kinh doanh và dịch vụ.

4. Thủ tục Phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường

- *Trình tự thực hiện:*

* Bước 1: Chuẩn bị hồ sơ theo quy định.

* Bước 2: Nộp hồ sơ tại Tổ Tiếp nhận thuộc Ban Quản lý các Khu Chế xuất và Công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh - 35 Nguyễn Bình Khiêm, quận 1, TPHCM. Thời gian tiếp nhận hồ sơ hoặc trả kết quả: Sáng từ 7g30 đến 11g30; Chiều từ 13g00 đến 17g00 từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần.

Khi nhận hồ sơ xin Phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường, Ban Quản lý kiểm tra tính đầy đủ và hợp lệ của các nội dung trong hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì chuyên viên tiếp nhận và hẹn ngày trả kết quả.

+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ thì hướng dẫn người nộp hồ sơ hoàn thiện hồ sơ (trả ngay, không tiếp nhận).

* Bước 3: Căn cứ theo ngày hẹn trên giấy Biên nhận, người đại diện doanh nghiệp đến Tổ tiếp nhận và trả kết quả của Ban Quản lý các Khu Chế xuất và Công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh để nhận kết quả giải quyết.

- *Cách thức thực hiện:* Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính nhà nước.

- *Thành phần, số lượng hồ sơ:*

a) Thành phần hồ sơ bao gồm:

* Văn bản của chủ dự án đề nghị thẩm định và phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường: 01 bản.

* Bản báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án được đóng thành quyển: 07 bản.

* Báo cáo đầu tư hoặc báo cáo kinh tế kỹ thuật hoặc dự án đầu tư hoặc tài liệu tương đương của dự án: 01 bản.

b) Số lượng hồ sơ: 07 bộ.

- *Thời hạn giải quyết:* 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

- *Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:* Tổ chức.

- *Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:*

a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ban Quản lý các Khu Chế xuất và Công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh.

b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): không có.

c) Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Ban Quản lý các Khu Chế xuất và Công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh.

d) Cơ quan phối hợp (nếu có): Sở Tài nguyên và Môi trường; UBND quận - huyện.

- *Kết quả thực hiện thủ tục hành chính*: Quyết định hành chính.

- *Lệ phí (Nếu có)*: không có.

- *Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai*:

* Văn bản của chủ dự án đề nghị thẩm định và phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường theo mẫu tại Phụ lục 6, Thông tư số 05/2008/TT-BTNMT ngày 08 tháng 12 năm 2008 của Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn về đánh giá tác động môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và cam kết bảo vệ môi trường.

* Bản báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án được đóng thành quyển có chữ ký kèm theo họ tên, chức danh của chủ dự án và đóng dấu ở trang phụ bì theo mẫu quy định tại Phụ lục 7 - Thông tư số 05/2008/TT-BTNMT ngày 08 tháng 12 năm 2008 của Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn về đánh giá tác động môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và cam kết bảo vệ môi trường. Cấu trúc và yêu cầu về nội dung của báo cáo đánh giá tác động môi trường theo quy định tại Phụ lục 4, Thông tư số 05/2008/TT-BTNMT ngày 08 tháng 12 năm 2008 của Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn về đánh giá tác động môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và cam kết bảo vệ môi trường.

- *Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có)*: không có.

- *Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính*:

* Luật Bảo vệ môi trường được Quốc hội thông qua năm 2005;

* Nghị định số 80/2006/NĐ-CP ngày 09 tháng 8 năm 2006 của Chính phủ về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

* Nghị định số 21/2008/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2006 của Chính phủ về sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 80/2006/NĐ-CP ngày 09 tháng 8 năm 2006 của Chính phủ về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

* Thông tư số 05/2008/TT-BTNMT ngày 08 tháng 12 năm 2008 của Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn về đánh giá tác động môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và cam kết bảo vệ môi trường.

*** Mẫu văn bản đề nghị thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường (phụ lục 6 Thông tư số 05/2008/TT-BTNMT ngày 08 tháng 12 năm 2008 của Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và cam kết bảo vệ môi trường)**

... (1) ...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ...

(Địa danh), ngày... tháng ... năm ...

V/v thẩm định và phê duyệt báo cáo
ĐTM của Dự án “ ... (2) ... ”

Kính gửi: ... (3) ...

Chúng tôi là: ... (1) ..., Chủ Dự án: ... (2) ...:

Dự án (báo cáo đầu tư/báo cáo kinh tế - kỹ thuật/dự án đầu tư hoặc tài liệu tương đương của dự án) sẽ do ... (4) ... phê duyệt.

- Địa điểm thực hiện Dự án: ...;

- Địa chỉ liên hệ: ...;

- Điện thoại: ...; Fax: ...; E-mail: ...

Xin gửi đến quý ... (3) ... những hồ sơ sau:

- 01 (một) bản báo cáo đầu tư/báo cáo kinh tế - kỹ thuật/dự án đầu tư hoặc tài liệu tương đương của Dự án;

- 07 (bảy) bản báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án bằng tiếng Việt.

Chúng tôi xin bảo đảm về độ trung thực của các số liệu, tài liệu trong các văn bản nêu trên và cam kết rằng: Dự án của chúng tôi không sử dụng các loại hóa chất, chủng vi sinh bị cấm theo quy định của Việt Nam và theo quy định của các công ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên; các tiêu chuẩn, quy chuẩn, các quy định được trích lục và sử dụng là hoàn toàn đúng sự thực và đang còn hiệu lực áp dụng.

Nếu có gì sai phạm chúng tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật của Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.

Đề nghị ... (3) ... thẩm định và cấp Quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá môi trường cho Dự án.

... (5) ...

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu ...

(Ký, ghi họ tên, chức danh, đóng dấu)

Ghi chú:

(1) Cơ quan, doanh nghiệp chủ dự án; (2) Tên đầy đủ của dự án; (3) Cơ quan tổ chức việc thẩm định hoặc Ban Quản lý được ủy quyền (đối với dự án đầu tư vào khu kinh tế, khu công nghiệp, khu công nghệ cao, khu chế xuất); (4) Cơ quan phê duyệt dự án; (5) Thủ trưởng, người đứng đầu cơ quan, doanh nghiệp chủ dự án;

* Mẫu bìa và trang phụ bìa của báo cáo đánh giá tác động môi trường (Phụ lục 7 Thông tư số 05/2008/TT-BTNMT ngày 08 tháng 12 năm 2008 của Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và cam kết bảo vệ môi trường)

... (tên cơ quan chủ quản/phê duyệt dự án) ...	
... (tên cơ quan chủ dự án) ...	
BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG của DỰ ÁN “...”	
CƠ QUAN CHỦ DỰ ÁN (*) (Thủ trưởng cơ quan ký, ghi họ tên, đóng dấu)	CƠ QUAN TƯ VẤN (*) (nếu có) (Thủ trưởng cơ quan ký, ghi họ tên, đóng dấu)
(Địa danh), tháng ... năm 200 ...	

Ghi chú: (*) chỉ thể hiện ở trang phụ bìa.

*** Cấu trúc và yêu cầu về nội dung của báo cáo đánh giá tác động môi trường (Phụ lục 4 Thông tư số 05/2008/TT-BTNMT ngày 08 tháng 12 năm 2008 của Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và cam kết bảo vệ môi trường)**

MỞ ĐẦU

1. Xuất xứ của dự án:

- Tóm tắt về xuất xứ, hoàn cảnh ra đời của dự án đầu tư, trong đó nêu rõ là loại dự án mới, dự án bổ sung, dự án mở rộng, dự án nâng cấp hay dự án loại khác.
- Cơ quan, tổ chức có thẩm quyền phê duyệt dự án đầu tư (báo cáo đầu tư/báo cáo kinh tế - kỹ thuật/dự án đầu tư hoặc tài liệu tương đương của dự án).
- Mối quan hệ của dự án với các quy hoạch phát triển do cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền thẩm định và phê duyệt (nêu rõ hiện trạng của các quy hoạch phát triển có liên quan đến dự án: đã được phê duyệt thì nêu đầy đủ tên gọi của quyết định phê duyệt hoặc đang trong giai đoạn xây dựng để trình cấp có thẩm quyền thẩm định và phê duyệt).
- Nêu rõ dự án có nằm trong khu kinh tế, khu công nghệ cao, khu công nghiệp, khu chế xuất hay không? Nếu có thì nêu đầy đủ tên gọi và đính kèm bản sao các văn bản sau vào Phụ lục của báo cáo đánh giá tác động môi trường:
 - + Quyết định phê duyệt (nếu có) báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng của khu kinh tế, khu công nghệ cao, khu công nghiệp, khu chế xuất do cơ quan có thẩm quyền cấp;
 - + Văn bản xác nhận (nếu có) đã thực hiện/hoàn thành các nội dung của báo cáo và yêu cầu của quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường do cơ quan có thẩm quyền cấp (đôi với trường hợp báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án xây dựng kết cấu hạ tầng khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao được phê duyệt sau ngày 01 tháng 7 năm 2006).

2. Căn cứ pháp luật và kỹ thuật của việc thực hiện đánh giá môi trường chiến lược (ĐTM):

- Liệt kê các văn bản pháp luật và văn bản kỹ thuật làm căn cứ cho việc thực hiện ĐTM và lập báo cáo ĐTM của dự án, trong đó nêu đầy đủ, chính xác mã số, tên, ngày ban hành, cơ quan ban hành của từng văn bản.
- Liệt kê các tiêu chuẩn, quy chuẩn áp dụng bao gồm các Tiêu chuẩn Việt Nam, Quy chuẩn Việt Nam; tiêu chuẩn, quy chuẩn ngành; các tiêu chuẩn, quy chuẩn quốc tế hoặc các tiêu chuẩn, quy chuẩn khác được nêu trong báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án.
- Liệt kê các nguồn tài liệu, dữ liệu sử dụng trong quá trình đánh giá tác động môi trường (tên gọi, xuất xứ thời gian, tác giả, nơi phát hành của tài liệu, dữ liệu), bao gồm:
 - + Nguồn tài liệu, dữ liệu tham khảo;
 - + Nguồn tài liệu, dữ liệu do chủ dự án tự tạo lập.

3. Phương pháp áp dụng trong quá trình ĐTM:

Liệt kê đầy đủ các phương pháp đã sử dụng trong quá trình thực hiện ĐTM và lập báo cáo ĐTM, bao gồm các phương pháp ĐTM, các phương pháp điều tra, khảo sát, nghiên cứu, thí nghiệm và các phương pháp khác.

4. Tổ chức thực hiện ĐTM:

- Nêu tóm tắt về việc tổ chức thực hiện ĐTM và lập báo cáo ĐTM của chủ dự án, trong đó chỉ rõ việc có thuê hay không thuê dịch vụ tư vấn lập báo cáo ĐTM. Trường hợp có thuê dịch vụ tư vấn, nêu rõ tên cơ quan cung cấp dịch vụ; họ và tên người đứng đầu cơ quan cung cấp dịch vụ; địa chỉ liên hệ của cơ quan cung cấp dịch vụ;
- Danh sách những người trực tiếp tham gia lập báo cáo ĐTM của dự án (bao gồm các thành viên của chủ dự án và các thành viên của cơ quan tư vấn, nêu rõ học vị, chuyên ngành đào tạo của từng thành viên).

**Chương 1.
MÔ TẢ TÓM TẮT DỰ ÁN****1.1. Tên dự án:**

Nêu chính xác như tên trong báo cáo đầu tư/báo cáo kinh tế - kỹ thuật/dự án đầu tư hoặc tài liệu tương đương của dự án.

1.2. Chủ dự án:

Nêu đầy đủ: tên của cơ quan chủ dự án, địa chỉ và phương tiện liên hệ với cơ quan chủ dự án; họ tên và chức danh của người đứng đầu cơ quan chủ dự án.

1.3. Vị trí địa lý của dự án;

Mô tả rõ ràng vị trí địa lý (gồm cả tọa độ theo quy chuẩn hiện hành, ranh giới ...) của địa điểm thực hiện dự án trong mối tương quan với các đối tượng tự nhiên (hệ thống đường giao thông; hệ thống sông suối; ao hồ và các vực nước khác; hệ thống đồi núi ...), các đối tượng kinh tế - xã hội (khu dân cư, khu đô thị, các đối tượng sản xuất - kinh doanh - dịch vụ, các công trình văn hóa - tôn giáo, các di tích lịch sử ...) và các đối tượng khác xung quanh khu vực dự án, kèm theo sơ đồ vị trí địa lý thể hiện các đối tượng này, có chú giải rõ ràng.

1.4. Nội dung chủ yếu của dự án:

- Liệt kê đầy đủ, mô tả chi tiết về khối lượng và quy mô (không gian và thời gian) của tất cả các hạng mục công trình cần triển khai trong quá trình thực hiện dự án, kèm theo một sơ đồ, bản vẽ mặt bằng tổng thể bố trí tất cả các hạng mục công trình hoặc các sơ đồ, bản vẽ riêng lẻ cho từng hạng mục công trình. Các công trình được phân thành 2 loại sau:

+ Các công trình chính: công trình phục vụ mục đích sản xuất, kinh doanh, dịch vụ của dự án;

+ Các công trình phụ trợ: công trình hỗ trợ, phục vụ cho hoạt động của công trình chính, như: giao thông vận tải, bưu chính viễn thông, cung cấp điện, cung cấp nước, thoát nước mưa, thoát nước thải, di dân tái định cư, cây xanh phòng hộ môi trường, trạm xử lý nước thải, nơi xử lý hoặc trạm tập kết chất thải rắn (nếu có) và các công trình khác.

- Mô tả chi tiết, cụ thể về công nghệ thi công, công nghệ sản xuất, công nghệ vận hành từng hạng mục công trình của dự án, kèm theo sơ đồ minh họa. Trên các sơ đồ minh họa này phải chỉ rõ các yếu tố môi trường có khả năng phát sinh, như: nguồn chất thải và các yếu tố gây tác động khác (nếu có).

- Liệt kê đầy đủ các loại máy móc, thiết bị cần có của dự án kèm theo chỉ dẫn về nước sản xuất, năm sản xuất và hiện trạng mới hay cũ, còn bao nhiêu phần trăm (nếu có).

- Liệt kê đầy đủ thành phần và tính chất của các loại nguyên, nhiên, vật liệu (đầu vào) và các chủng loại sản phẩm (đầu ra) của dự án kèm theo chỉ dẫn về tên thương hiệu và công thức hóa học (nếu có).
- Mô tả chi tiết về tiến độ thực hiện các hạng mục công trình của dự án từ khi bắt đầu cho đến khi hoàn thành và đi vào vận hành chính thức.
- Tổng mức đầu tư và nguồn vốn đầu tư của dự án, trong đó, chỉ rõ mức đầu tư cho hoạt động bảo vệ môi trường của dự án.
- Tổ chức quản lý và thực hiện dự án.

Chương 2.

ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN, MÔI TRƯỜNG VÀ KINH TẾ - XÃ HỘI

2.1. Điều kiện tự nhiên và môi trường:

- *Điều kiện về địa lý, địa chất:* chỉ đề cập và mô tả những đối tượng, hiện tượng, quá trình bị tác động bởi dự án (đối với dự án có làm thay đổi các yếu tố địa lý, cảnh quan; dự án khai thác khoáng sản và dự án liên quan đến các công trình ngầm thì phải mô tả một cách chi tiết); chỉ dẫn nguồn tài liệu, dữ liệu tham khảo, sử dụng.

- *Điều kiện về khí tượng - thủy văn/hải văn:*

- *Điều kiện khí tượng:* trình bày rõ các đặc trưng khí tượng có liên quan đến dự án (nhiệt độ không khí, độ ẩm, vận tốc gió, hướng gió, tần suất gió, nắng và bức xạ, lượng mưa, bão và các điều kiện về khí tượng dị thường khác); chỉ rõ độ dài chuỗi số liệu; nguồn tài liệu, dữ liệu tham khảo, sử dụng;

- *Điều kiện thủy văn/hải văn:* trình bày rõ các đặc trưng thủy văn/hải văn có liên quan đến dự án (mức nước, lưu lượng, tốc độ dòng chảy và các điều kiện về thủy văn/hải văn khác); chỉ rõ độ dài chuỗi số liệu; nguồn tài liệu, dữ liệu tham khảo, sử dụng.

- *Hiện trạng các thành phần môi trường tự nhiên:* chỉ đề cập và mô tả những thành phần môi trường bị tác động trực tiếp bởi dự án, như: môi trường không khí tiếp nhận trực tiếp nguồn khí thải của dự án (lưu ý hơn đến những vùng bị ảnh hưởng theo các hướng gió chủ đạo), nguồn nước tiếp nhận trực tiếp nước thải của dự án, đất, trầm tích và hệ sinh vật chịu ảnh hưởng trực tiếp bởi chất thải và các yếu tố khác của dự án.

Đối với môi trường không khí, nước, đất và trầm tích đòi hỏi như sau:

+ Chỉ dẫn rõ ràng các số liệu đo đạc, phân tích tại thời điểm tiến hành ĐTM về chất lượng môi trường (*lưu ý:* các điểm đo đạc, lấy mẫu phải có mã số, có chỉ dẫn về thời gian, địa điểm, đồng thời, phải được thể hiện bằng các biểu, bảng rõ ràng và được minh họa bằng sơ đồ bố trí các điểm trên nền bản đồ khu vực. Các điểm đo đạc, lấy mẫu ít nhất phải là các điểm bị tác động trực tiếp bởi dự án. Việc đo đạc, phân tích phải tuân thủ quy trình, quy phạm quan trắc, phân tích môi trường; kết quả quan trắc, phân tích môi trường phải được hoàn thiện và được xác nhận của các đơn vị có chức năng theo quy định của pháp luật);

- Nhận xét về mức độ ô nhiễm không khí, nước, đất và trầm tích so với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật môi trường. Nhận định về nguyên nhân, nguồn gốc ô nhiễm. Trong trường hợp có đủ cơ sở dữ liệu về môi trường, đánh giá sơ bộ về sức chịu tải của môi trường ở khu vực dự án theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật môi trường.

2.2. Điều kiện kinh tế - xã hội:

- *Điều kiện về kinh tế:* chỉ đề cập đến những hoạt động kinh tế (công nghiệp, nông nghiệp, giao thông vận tải, khai khoáng, du lịch, thương mại, dịch vụ và các ngành khác) trong khu vực dự án và vùng kế cận bị tác động bởi dự án; chỉ dẫn nguồn tài liệu, dữ liệu tham khảo, sử dụng.

- *Điều kiện về xã hội:* Chỉ đề cập đến những các công trình văn hóa, xã hội, tôn giáo, tín ngưỡng, di tích lịch sử, khu dân cư, khu đô thị và các công trình liên quan khác trong vùng dự án và các vùng kế cận bị tác động bởi dự án; chỉ dẫn nguồn tài liệu, dữ liệu tham khảo, sử dụng.

Chương 3.

ĐÁNH GIÁ CÁC TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG

3.1. Đánh giá tác động

- Việc đánh giá tác động của dự án môi trường tự nhiên và kinh tế - xã hội được thực hiện theo từng giai đoạn (chuẩn bị, xây dựng và vận hành) của dự án và phải được cụ thể hóa cho từng nguồn gây tác động, đến từng đối tượng bị tác động. Mỗi tác động đều phải được đánh giá một cách cụ thể, chi tiết về mức độ, về quy mô không gian và thời gian (đánh giá một cách định tính, định lượng, chi tiết và cụ thể cho dự án đó, không đánh giá một cách chung chung) và so sánh, đối chiếu với các tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy định hiện hành. Trong đó:

+ *Nguồn gây tác động có liên quan đến chất thải:* tất cả các nguồn có khả năng phát sinh các loại chất thải rắn, lỏng, khí cũng như các loại chất thải khác trong quá trình triển khai thực hiện dự án;

+ *Nguồn gây tác động không liên quan đến chất thải:* tất cả các nguồn gây tác động không liên quan đến chất thải, như: xói mòn, trượt, sụt, lở, lún đất; xói lở bờ sông, bờ suối, bờ hồ, bờ biển; bồi lắng lòng sông, lòng suối, lòng hồ, đáy biển; thay đổi mực nước mặt, nước ngầm; xâm nhập mặn; xâm nhập phèn; biến đổi vi khí hậu; suy thoái các thành phần môi trường; biến đổi đa dạng sinh học và các nguồn gây tác động khác;

+ *Đối tượng bị tác động:* tất cả các đối tượng tự nhiên, kinh tế, văn hóa, xã hội, tôn giáo, tín ngưỡng, di tích lịch sử và các đối tượng khác trong vùng dự án và các vùng kế cận bị tác động bởi từng nguồn gây tác động liên quan đến chất thải, từng nguồn gây tác động không liên quan đến chất thải trong các giai đoạn của dự án (chuẩn bị, xây dựng và vận hành) và bởi các rủi ro, sự cố môi trường trong quá trình xây dựng và vận hành của dự án.

- *Dự báo những rủi ro, sự cố môi trường do dự án gây ra:* chỉ đề cập đến những rủi ro, sự cố có thể xảy ra bởi dự án trong quá trình xây dựng và vận hành của dự án.

3.2. Nhận xét về mức độ chi tiết, độ tin cậy của các đánh giá:

Nhận xét khách quan về mức độ chi tiết, độ tin cậy của các đánh giá về các tác động môi trường, các rủi ro, sự cố môi trường có khả năng xảy ra khi triển khai dự án và khi không triển khai dự án. Đối với những vấn đề còn thiếu độ tin cậy cần thiết, phải nêu rõ các lý do khách quan và các lý do chủ quan (như thiếu thông tin, dữ liệu; số liệu, dữ liệu hiện có đã bị lạc hậu; số liệu, dữ liệu tự tạo lập chưa có đủ độ chính xác, tin cậy; thiếu hoặc độ tin cậy của phương pháp đánh giá có hạn; trình độ chuyên môn của đội ngũ cán bộ về ĐTM có hạn; các nguyên nhân khác).

Chương 4.**BIỆN PHÁP GIẢM THIỂU TÁC ĐỘNG XẤU, PHÒNG NGỪA VÀ ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG**

Các biện pháp giảm thiểu tác động xấu, phòng ngừa và ứng phó sự cố môi trường phải được thể hiện đối với từng giai đoạn (chuẩn bị, xây dựng và vận hành) của dự án, từng đối tượng bị tác động như đã nêu trong mục 3.1 và phải là các biện pháp cụ thể, có tính khả thi sẽ được áp dụng trong suốt quá trình thực hiện dự án.

4.1. Đối với các tác động xấu:

- Mỗi loại tác động xấu đến các đối tượng tự nhiên và kinh tế - xã hội đã xác định đều phải có kèm theo biện pháp giảm thiểu tương ứng, có lý giải rõ ràng về ưu điểm, nhược điểm, mức độ khả thi, hiệu suất/hiệu quả xử lý. Trong trường hợp việc triển khai các biện pháp giảm thiểu của dự án liên quan đến nhiều cơ quan, tổ chức, phải kiến nghị cụ thể tên các cơ quan, tổ chức đó và đề xuất phương án phối hợp cùng giải quyết.
- Phải chứng minh được rằng, sau khi áp dụng biện pháp giảm thiểu, các tác động xấu sẽ được giảm đến mức nào, có so sánh, đối chiếu với các tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy định hiện hành. Trường hợp bất khả kháng, phải nêu rõ lý do và có những kiến nghị cụ thể để các cơ quan liên quan có hướng giải quyết, quyết định.

4.2. Đối với sự cố môi trường:

Đề xuất một phương án chung về phòng ngừa và ứng phó sự cố, trong đó nêu rõ:

- Nội dung, biện pháp mà chủ dự án chủ động thực hiện trong khả năng của mình; nhận xét, đánh giá về tính khả thi và hiệu quả;
- Nội dung, biện pháp cần phải có sự hợp tác, giúp đỡ của các cơ quan nhà nước và các đối tác khác;
- Những vấn đề bất khả kháng và kiến nghị hướng xử lý.

Chương 5.**CHƯƠNG TRÌNH QUẢN LÝ VÀ GIÁM SÁT MÔI TRƯỜNG****5.1. Chương trình quản lý môi trường:**

Đề ra một chương trình nhằm quản lý các vấn đề bảo vệ môi trường trong quá trình chuẩn bị, xây dựng các công trình của dự án và trong quá trình dự án đi vào vận hành. Chương trình quản lý môi trường được xây dựng trên cơ sở tổng hợp từ các chương 1, 3, 4 dưới dạng bảng, bao gồm các thông tin về: các hoạt động của dự án trong quá trình chuẩn bị, xây dựng và vận hành; các tác động môi trường; các biện pháp giảm thiểu tác động có hại (các công trình xử lý và quản lý chất thải kèm theo chỉ dẫn cụ thể về chủng loại và đặc tính kỹ thuật; công trình xử lý môi trường đối với các yếu tố khác ngoài chất thải; các biện pháp phòng chống sự cố môi trường; các biện pháp phục hồi môi trường nếu có; chương trình giáo dục, đào tạo về môi trường và các biện pháp giảm thiểu các tác động có hại khác); kinh phí thực hiện; thời gian biểu thực hiện và hoàn thành; cơ quan thực hiện và cơ quan giám sát thực hiện chương trình quản lý môi trường.

5.2. Chương trình giám sát môi trường:

Đề ra chương trình nhằm giám sát các chất thải phát sinh trong suốt quá trình chuẩn bị, xây dựng và vận hành của dự án:

5.2.1. Giám sát chất thải: đòi hỏi phải giám sát lưu lượng/tổng lượng thải và giám sát những thông số ô nhiễm đặc trưng cho chất thải của dự án theo tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành của Việt Nam, với tần suất tối thiểu 03 (ba) tháng một lần. Các điểm giám sát phải được thể hiện cụ thể trên sơ đồ với chú giải rõ ràng và tọa độ theo quy chuẩn hiện hành.

Đối với các dự án phát sinh nguồn nước thải, khí thải lớn, tiềm ẩn nguy cơ gây ô nhiễm môi trường ở mức độ cao, phải có phương án thiết kế và lắp đặt các thiết bị đo lưu lượng và quan trắc tự động, liên tục các thông số ô nhiễm đặc trưng trong chất thải để cơ quan thẩm định và phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường xem xét, quyết định.

5.2.2. Giám sát môi trường xung quanh: chỉ giám sát những thông số ô nhiễm đặc trưng cho dự án theo tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy định hiện hành của Việt Nam trong trường hợp tại khu vực thực hiện dự án không có các trạm, điểm giám sát chung của cơ quan nhà nước, với tần suất tối thiểu 06 (sáu) tháng một lần. Các điểm giám sát phải được thể hiện cụ thể trên sơ đồ với chú giải rõ ràng và tọa độ theo quy chuẩn hiện hành.

5.2.3. Giám sát khác: chỉ phải giám sát các yếu tố: xói mòn, trượt, sụt, lở, lún đất; xói lở bờ sông, bờ suối, bờ hồ, bờ biển; bồi lắng lòng sông, lòng suối, lòng hồ, đáy biển; thay đổi mực nước mặt, nước ngầm; xâm nhập mặn; xâm nhập phen; và các tác động tới các đối tượng tự nhiên và kinh tế - xã hội khác (nếu có) với tần suất phù hợp nhằm theo dõi được sự biến đổi theo không gian và thời gian của các yếu tố này. Các điểm giám sát phải được thể hiện cụ thể trên sơ đồ với chú giải rõ ràng và tọa độ theo quy chuẩn hiện hành.

Chương 6. THAM VẤN Ý KIẾN CỘNG ĐỒNG

6.1. Ý kiến của Ủy ban nhân dân cấp xã.

6.2. Ý kiến của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp xã.

(Các điểm 6.1 và 6.2 này được thể hiện theo yêu cầu nêu tại mục 2 Phần III của Thông tư này).

6.3. Ý kiến phản hồi và cam kết của chủ dự án trước các ý kiến của Ủy ban nhân dân cấp xã và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp xã:

Đối với từng nội dung ý kiến, yêu cầu của Ủy ban nhân dân cấp xã và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp xã, chủ dự án cần nêu rõ quan điểm của mình đồng ý hay không đồng ý; trường hợp đồng ý thì cần nêu rõ các cam kết của chủ dự án để đáp ứng ý kiến, yêu cầu này được trình bày ở nội dung (chương, mục) nào của báo cáo; trường hợp không đồng ý thì cần nêu rõ lý do tại sao.

KẾT LUẬN, KIẾN NGHỊ VÀ CAM KẾT

1. Kết luận:

Phải có kết luận về những vấn đề, như: đã nhận dạng và đánh giá được hết những tác động chưa, những vấn đề gì còn chưa dự báo được; đánh giá tổng quát về mức độ, quy mô của những tác động đã xác định; mức độ khả thi của các biện pháp giảm thiểu tác động xấu và phòng chống, ứng phó các sự cố, rủi ro môi trường; những tác động tiêu cực nào không thể có biện pháp giảm thiểu vì vượt quá khả năng cho phép của chủ dự án và nêu rõ lý do.

2. Kiến nghị:

Kiến nghị với các cấp, các ngành liên quan giúp giải quyết những vấn đề vượt khả năng giải quyết của dự án.

3. Cam kết:

Các cam kết của chủ dự án về việc thực hiện chương trình quản lý môi trường, chương trình giám sát môi trường như đã nêu trong Chương 5 (bao gồm các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật môi trường mà dự án bắt buộc phải áp dụng); thực hiện các cam kết với cộng đồng như đã nêu tại mục 6.3 Chương 6 của báo cáo ĐTM; tuân thủ các quy định chung về bảo vệ môi trường có liên quan đến các giai đoạn của dự án, gồm:

- Các cam kết về các giải pháp, biện pháp bảo vệ môi trường sẽ thực hiện và hoàn thành trong các giai đoạn chuẩn bị và xây dựng đến thời điểm trước khi dự án đi vào vận hành chính thức;
- Các cam kết về các giải pháp, biện pháp bảo vệ môi trường sẽ được thực hiện trong giai đoạn từ khi dự án đi vào vận hành chính thức cho đến khi kết thúc dự án;
- Cam kết về đền bù và khắc phục ô nhiễm môi trường trong trường hợp các sự cố, rủi ro môi trường xảy ra do triển khai dự án;
- Cam kết phục hồi môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường sau khi dự án kết thúc vận hành.

PHỤ LỤC

Đính kèm trong Phụ lục của báo cáo đánh giá tác động môi trường các loại tài liệu sau đây:

- Bản sao các văn bản pháp lý liên quan đến dự án;
- Các sơ đồ (bản vẽ, bản đồ) khác liên quan đến dự án nhưng chưa được thể hiện trong các chương trình của báo cáo đánh giá tác động môi trường;
- Các phiếu kết quả phân tích các thành phần môi trường (không khí, tiếng ồn, nước, đất, trầm tích, tài nguyên sinh học) có chữ ký kèm theo họ tên, chức danh của Thủ trưởng cơ quan phân tích và đóng dấu;
- Bản sao các văn bản liên quan đến tham vấn cộng đồng và các phiếu điều tra xã hội học (nếu có);
- Các hình ảnh liên quan đến khu vực dự án (nếu có);
- Các tài liệu liên quan khác (nếu có).

5. Thủ tục Phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường bổ sung

- *Trình tự thực hiện:*

* Bước 1: Chuẩn bị hồ sơ theo quy định.

* Bước 2: Nộp hồ sơ tại Tổ Tiếp nhận thuộc Ban Quản lý các Khu Chế xuất và Công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh - 35 Nguyễn Bình Khiêm, quận 1, TPHCM. Thời gian tiếp nhận hồ sơ hoặc trả kết quả: Sáng từ 7g30 đến 11g30; Chiều từ 13g00 đến 17g00 từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần.

Khi nhận hồ sơ xin Phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường bổ sung, Ban Quản lý kiểm tra tính đầy đủ và hợp lệ của các nội dung trong hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì chuyên viên tiếp nhận và hẹn ngày trả kết quả.

+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ thì hướng dẫn người nộp hồ sơ hoàn thiện hồ sơ (trả ngay, không tiếp nhận).

* Bước 3: Căn cứ theo ngày hẹn trên giấy Biên nhận, người đại diện doanh nghiệp đến Tổ tiếp nhận và trả kết quả của Ban Quản lý các Khu Chế xuất và Công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh để nhận kết quả giải quyết.

- *Cách thức thực hiện:* Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính nhà nước.

- *Thành phần, số lượng hồ sơ:*

a) Thành phần hồ sơ bao gồm:

* Văn bản của chủ dự án đề nghị thẩm định và phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường bổ sung: 01 bản.

* Bản báo cáo đánh giá tác động môi trường bổ sung của dự án được đóng thành quyển: 07 bản.

* Bản sao báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt trước đó của dự án: 01 bản.

* Bản sao (được chứng thực theo quy định của pháp luật) của Quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường trước đó của dự án: 01 bản.

* Báo cáo đầu tư điều chỉnh hoặc báo cáo kinh tế - kỹ thuật điều chỉnh hoặc dự án đầu tư điều chỉnh hoặc tài liệu tương đương: 01 bản.

b) Số lượng hồ sơ: 07 bộ.

- *Thời hạn giải quyết:* 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

- *Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:* Tổ chức.

- *Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:*

a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ban Quản lý các Khu Chế xuất và Công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh.

b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): không có.

c) Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Ban Quản lý các Khu Chế xuất và Công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh.

d) Cơ quan phối hợp (nếu có): Sở Tài nguyên và Môi trường; UBND quận - huyện.

- *Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:* Quyết định hành chính.

- *Lệ phí (Nếu có):* không có.

- *Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:*

* Văn bản của chủ dự án đề nghị thẩm định và phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường theo mẫu tại Phụ lục 11, Thông tư số 05/2008/TT-BTNMT ngày 08 tháng 12 năm 2008 của Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn về đánh giá tác động môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và cam kết bảo vệ môi trường.

* Bản báo cáo đánh giá tác động môi trường bổ sung của dự án được đóng thành quyển có chữ ký kèm theo họ tên, chức danh của chủ dự án và đóng dấu ở trang phụ bìa theo mẫu quy định tại Phụ lục 12, Thông tư số 05/2008/TT-BTNMT ngày 08 tháng 12 năm 2008 của Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn về đánh giá tác động môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và cam kết bảo vệ môi trường. Cấu trúc và yêu cầu về nội dung của báo cáo đánh giá tác động môi trường bổ sung theo quy định tại Phụ lục 10, Thông tư số 05/2008/TT-BTNMT ngày 08 tháng 12 năm 2008 của Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn về đánh giá tác động môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và cam kết bảo vệ môi trường.

- *Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):* không có.

- *Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:*

* Luật Bảo vệ môi trường được Quốc hội thông qua năm 2005;

* Nghị định số 80/2006/NĐ-CP ngày 09 tháng 8 năm 2006 của Chính phủ về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

* Nghị định số 21/2008/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2006 của Chính phủ về sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 80/2006/NĐ-CP ngày 09 tháng 8 năm 2006 của Chính phủ về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

* Thông tư số 05/2008/TT-BTNMT ngày 08 tháng 12 năm 2008 của Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn về đánh giá tác động môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và cam kết bảo vệ môi trường.

*** Mẫu văn bản đề nghị thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường bổ sung (phụ lục 11 Thông tư số 05/2008/TT-BTNMT ngày 08 tháng 12 năm 2008 của Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và cam kết bảo vệ môi trường)**

... (1) ...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ...

(Địa danh), ngày... tháng ... năm ...

V/v đề nghị thẩm định và phê duyệt
báo cáo đánh giá tác động môi trường
bổ sung của Dự án “ ... (2) ... ”

Kính gửi: ... (3) ...

Chúng tôi là: ... (1) ..., Chủ Dự án: “ ... (2) ... ”

- Địa điểm thực hiện Dự án: ...

- Địa chỉ liên hệ: ...

- Điện thoại: ...; Fax: ...; E-mail: ...

Xin gửi đến ... (3) ... những hồ sơ sau:

- 01 (một) báo cáo đầu tư điều chỉnh/báo cáo kinh tế kỹ thuật điều chỉnh/dự án đầu tư điều chỉnh hoặc tài liệu tương đương của Dự án;

- 07 (bảy) bản báo cáo đánh giá tác động môi trường bổ sung bằng tiếng Việt.

- 01 (một) bản sao báo cáo đánh giá tác động môi trường kèm theo bản sao (được chứng thực theo quy định của pháp luật) của Quyết định số .../... ngày ... tháng ... năm ... của ... (4) ... về việc phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án “ ... (5) ... ”

Chúng tôi xin bảo đảm về độ trung thực của các số liệu, tài liệu trong các văn bản nêu trên. Nếu có gì sai phạm chúng tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật của Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.

Đề nghị ... (3) ... thẩm định và cấp quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường bổ sung cho Dự án.

... (6) ...

Nơi nhận:

- Như trên;

-

- Lưu ...

(Ký, ghi họ tên, chức danh, đóng dấu)

Ghi chú:

(1) Cơ quan, doanh nghiệp chủ dự án; (2) Tên đầy đủ của dự án;

(3) Cơ quan tổ chức việc thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường (ĐTM) bổ sung;

(4) Cơ quan đã ra quyết định phê duyệt báo cáo ĐTM;

(5) Tên dự án đã được cấp quyết định phê duyệt báo cáo ĐTM;

(6) Thủ trưởng cơ quan, doanh nghiệp chủ dự án.

*** Cấu trúc và yêu cầu về nội dung của báo cáo đánh giá tác động môi trường bổ sung (Phụ lục 10 Thông tư số 05/2008/TT-BTNMT ngày 08 tháng 12 năm 2008 của Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và cam kết bảo vệ môi trường)**

1. Tên dự án:

Nêu đúng như tên trong báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được cấp quyết định phê duyệt trước đó. Trong trường hợp đã được đổi tên khác thì nêu cả tên cũ, tên mới và thuyết minh rõ về quá trình, tính pháp lý của việc đổi tên này.

2. Chủ dự án:

Nêu đầy đủ: tên, địa chỉ và phương tiện liên hệ với cơ quan, doanh nghiệp là chủ dự án; họ tên và chức danh của người đứng đầu cơ quan, doanh nghiệp chủ dự án tại thời điểm lập báo cáo đánh giá tác động môi trường bổ sung.

3. Vị trí địa lý của dự án (tại thời điểm lập báo cáo đánh giá tác động môi trường bổ sung):

Chỉ mô tả lại vị trí địa lý của địa điểm thực hiện dự án theo quy định như đối với báo cáo đánh giá tác động môi trường trước đó của dự án khi có sự thay đổi của các đối tượng tự nhiên, các đối tượng về kinh tế - xã hội và các đối tượng khác xung quanh khu vực dự án chịu ảnh hưởng trực tiếp của dự án, kèm theo sơ đồ vị trí địa lý thể hiện các đối tượng này, có chú giải rõ ràng.

4. Những thay đổi về nội dung của dự án:

Mô tả chi tiết, rõ ràng về những thay đổi sau đây cho đến thời điểm lập báo cáo đánh giá tác động môi trường bổ sung (trường hợp có thay đổi):

- 4.1. Thay đổi về địa điểm thực hiện;
- 4.2. Thay đổi về quy mô, công suất thiết kế;
- 4.3. Thay đổi về công nghệ sản xuất;
- 4.4. Thay đổi về nguyên liệu, nhiên liệu sản xuất;
- 4.5. Thay đổi khác.

5. Thay đổi về hiện trạng môi trường tự nhiên và các yếu tố kinh tế, xã hội của vùng thực hiện dự án (cho đến thời điểm lập báo cáo đánh giá tác động môi trường bổ sung).

6. Thay đổi về tác động môi trường và những biện pháp giảm thiểu tác động tiêu cực của dự án.

7. Thay đổi về chương trình quản lý và giám sát môi trường của dự án.

8. Thay đổi khác (cho đến thời điểm lập báo cáo đánh giá tác động môi trường bổ sung).

9. Kết luận.

* Mẫu bìa và trang phụ bìa của báo cáo đánh giá tác động môi trường bổ sung (Phụ lục 12 Thông tư số 05/2008/TT-BTNMT ngày 08 tháng 12 năm 2008 của Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và cam kết bảo vệ môi trường)

... (tên cơ quan chủ quản/phê duyệt dự án) ...	
... (tên cơ quan chủ dự án) ...	
BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG BỔ SUNG của DỰ ÁN “...”	
CƠ QUAN CHỦ DỰ ÁN (*) (Thủ trưởng cơ quan ký, ghi họ tên, đóng dấu)	CƠ QUAN TƯ VẤN (*) (nếu có) (Thủ trưởng cơ quan ký, ghi họ tên, đóng dấu)
(Địa danh), tháng ... năm 200 ...	

Ghi chú: (*) chỉ thể hiện ở trang phụ bìa.

6. Thủ tục Xác nhận việc chủ dự án đã thực hiện các nội dung của báo cáo và yêu cầu của Quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường, Quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường bổ sung trước khi dự án đi vào vận hành chính thức

- Trình tự thực hiện:

* Bước 1: Chuẩn bị hồ sơ theo quy định.

* Bước 2: Nộp hồ sơ tại Tổ Tiếp nhận thuộc Ban Quản lý các Khu Chế xuất và Công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh - 35 Nguyễn Bình Khiêm, quận 1, TPHCM. Thời gian tiếp nhận hồ sơ hoặc trả kết quả: Sáng từ 7g30 đến 11g30; Chiều từ 13g00 đến 17g00 từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần.

Khi nhận hồ sơ xin Xác nhận việc chủ dự án đã thực hiện các nội dung của báo cáo và yêu cầu của Quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường, Quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường bổ sung trước khi dự án đi vào vận hành chính thức, Ban Quản lý kiểm tra tính đầy đủ và hợp lệ của các nội dung trong hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì chuyên viên tiếp nhận và hẹn ngày trả kết quả.

+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ thì hướng dẫn người nộp hồ sơ hoàn thiện hồ sơ (trả ngay, không tiếp nhận).

* Bước 3: Căn cứ theo ngày hẹn trên giấy Biên nhận, người đại diện doanh nghiệp đến Tổ tiếp nhận và trả kết quả của Ban Quản lý các Khu Chế xuất và Công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh để nhận kết quả giải quyết.

- Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính nhà nước.

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ bao gồm:

* Báo cáo về kế hoạch xây lắp các công trình xử lý và bảo vệ môi trường: 01 bản.

* Thông báo kế hoạch vận hành thử nghiệm các công trình xử lý và bảo vệ môi trường trước khi dự án đi vào vận hành chính thức: 01 bản.

* Báo cáo về việc đã thực hiện các nội dung của báo cáo và yêu cầu của Quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường trước khi dự án đi vào vận hành chính thức: 03 bản.

b) Số lượng hồ sơ: 03 bộ.

- *Thời hạn giải quyết*: 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

- *Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính*: Tổ chức.

- *Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính*:

a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ban Quản lý các Khu Chế xuất và Công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh.

b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): không có.

c) Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Ban Quản lý các Khu Chế xuất và Công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh.

d) Cơ quan phối hợp (nếu có): Sở Tài nguyên và Môi trường; UBND quận - huyện.

- *Kết quả thực hiện thủ tục hành chính*: Giấy xác nhận.

- *Lệ phí (Nếu có)*: không có.

- *Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai*:

* Báo cáo về kế hoạch xây lắp các công trình xử lý và bảo vệ môi trường được lập theo mẫu tại Phụ lục 17, Thông tư số 05/2008/TT-BTNMT ngày 08 tháng 12 năm 2008 của Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn về đánh giá tác động môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và cam kết bảo vệ môi trường.

* Thông báo kế hoạch vận hành thử nghiệm các công trình xử lý và bảo vệ môi trường trước khi dự án đi vào vận hành chính thức theo mẫu quy định tại Phụ lục 18, Thông tư số 05/2008/TT-BTNMT ngày 08 tháng 12 năm 2008 của Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn về đánh giá tác động môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và cam kết bảo vệ môi trường.

* Báo cáo về việc đã thực hiện các nội dung của báo cáo và yêu cầu của Quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường trước khi dự án đi vào vận hành chính thức kèm theo văn bản đề nghị xác nhận được lập theo các mẫu tương ứng quy định tại Phụ lục 19 và Phụ lục 20, Thông tư số 05/2008/TT-BTNMT ngày 08 tháng 12 năm 2008 của Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn về đánh giá tác động môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và cam kết bảo vệ môi trường.

- *Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có)*: không có.

- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

* Luật Bảo vệ môi trường được Quốc hội thông qua năm 2005;

* Nghị định số 80/2006/NĐ-CP ngày 09 tháng 8 năm 2006 của Chính phủ về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

* Nghị định số 21/2008/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2008 của Chính phủ về sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 80/2006/NĐ-CP ngày 09 tháng 8 năm 2006 của Chính phủ về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

* Thông tư số 05/2008/TT-BTNMT ngày 08 tháng 12 năm 2008 của Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn về đánh giá tác động môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và cam kết bảo vệ môi trường.

*** Mẫu báo cáo về kế hoạch xây lắp các công trình xử lý và Bảo vệ môi trường (Phụ lục 17 Thông tư số 05/2008/TT-BTNMT ngày 08 tháng 12 năm 2008 của Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và cam kết bảo vệ môi trường)**

... (1) ...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ...

(Địa danh), ngày... tháng ... năm ...

Kính gửi: ... (3) ...

KẾ HOẠCH XÂY LẮP CÁC CÔNG TRÌNH XỬ LÝ VÀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG
của Dự án "... (2) ..."

1. Địa điểm thực hiện Dự án: ...

2. Tên cơ quan, doanh nghiệp Chủ dự án: ...

Địa chỉ liên hệ: ...

Điện thoại: ...; Fax: ...; E-mail: ...

3. Tên cơ quan, doanh nghiệp thực hiện xây lắp các công trình: ...

Địa chỉ liên hệ: ...

Điện thoại: ...; Fax: ...; E-mail: ...

4. Kế hoạch xây lắp các công trình xử lý và bảo vệ môi trường (*nêu chi tiết tiến độ thực hiện; thời gian hoàn thành kèm theo thiết kế chi tiết của công trình*):

4.1. Các công trình xử lý nước thải: ...

4.2. Các công trình xử lý khí thải: ...

4.3. Các công trình xử lý chất thải rắn: ...

4.4. Các công trình xử lý và bảo vệ môi trường khác: ...

5. Đề xuất, kiến nghị về việc điều chỉnh, thay đổi nội dung, biện pháp bảo vệ môi trường đã được phê duyệt (*nếu có, nêu rõ cụ thể những nội dung điều chỉnh, thay đổi; phân tích, đánh giá khả năng đáp ứng các yêu cầu về bảo vệ môi trường của sự điều chỉnh, thay đổi này*).

... (4) ...

Nơi nhận:

- Như trên;

-

- Lưu ...

(Ký, ghi họ tên, chức danh, đóng dấu)

Ghi chú:

(1) Tên cơ quan, doanh nghiệp chủ dự án; (2) Tên đầy đủ của dự án;

(3) Tên cơ quan cấp quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án;

(4) Thủ trưởng cơ quan, doanh nghiệp chủ dự án.

*** Mẫu Thông báo kế hoạch vận hành thử nghiệm các công trình xử lý và bảo vệ môi trường trước khi dự án đi vào vận hành chính thức (Phụ lục 18 ban hành kèm theo Thông tư số 05/2008/TT-BTNMT ngày 08 tháng 12 năm 2008 của Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và cam kết bảo vệ môi trường)**

... (1) ...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ...

(Địa danh), ngày... tháng ... năm ...

Kính gửi: ... (3) ...

KẾ HOẠCH VẬN HÀNH THỬ NGHIỆM CÁC CÔNG TRÌNH XỬ LÝ VÀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG TRƯỚC KHI DỰ ÁN ĐI VÀO VẬN HÀNH CHÍNH THỨC
của Dự án "... (2) ..."

1. Địa điểm thực hiện Dự án: ...

2. Tên cơ quan, Chủ dự án: ...

Địa chỉ liên hệ: ...

Điện thoại: ...; Fax: ...; E-mail: ...

3. Tên cơ quan được thuê thực hiện đo đạc, phân tích về môi trường: (trường hợp có thuê)

Địa chỉ liên hệ: ...

Điện thoại: ...; Fax: ...; E-mail: ...

4. Thời gian dự kiến thực hiện vận hành thử nghiệm:

Đưa ra danh mục các công trình xử lý và bảo vệ môi trường của dự án phải hoàn thành trước khi dự án đi vào vận hành chính thức kèm theo thời gian biểu dự kiến thực hiện vận hành thử nghiệm.

5. Kế hoạch đo đạc, lấy mẫu và phân tích về môi trường:

- Thiết bị đo đạc, lấy mẫu và phân tích: ...

- Phương pháp đo đạc, lấy mẫu và phân tích: ...

- Vị trí các điểm đo đạc, lấy mẫu (sơ đồ kèm theo phải chỉ rõ các vị trí này với chú giải rõ ràng và tọa độ theo quy chuẩn hiện hành): ...

- Số lần đo đạc, lấy mẫu và phân tích: ...

- Thông số đo đạc, lấy mẫu và phân tích: ...

... (4) ...

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu ...

(Ký, ghi họ tên, chức danh, đóng dấu)

Ghi chú:

(1) Tên cơ quan, doanh nghiệp chủ dự án; (2) Tên đầy đủ của dự án; (3) Tên cơ quan cấp quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án; (4) Thủ trưởng cơ quan, doanh nghiệp chủ dự án.

* Mẫu báo cáo về việc đã thực hiện các nội dung của báo cáo và yêu cầu của quyết định phê duyệt báo đánh giá tác động môi trường trước khi dự án đi vào vận hành chính thức (Phụ lục 19 Thông tư số 05/2008/TT-BTNMT ngày 08 tháng 12 năm 2008 của Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và cam kết bảo vệ môi trường)

... (1) ...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ...

(Địa danh), ngày... tháng ... năm ...

Kính gửi: ... (3) ...

BÁO CÁO VỀ VIỆC ĐÃ THỰC HIỆN CÁC NỘI DUNG CỦA BÁO CÁO VÀ YÊU CẦU CỦA QUYẾT ĐỊNH PHÊ DUYỆT BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG TRƯỚC KHI DỰ ÁN ĐI VÀO VẬN HÀNH CHÍNH THỨC của Dự án "... (2) ..."

1. Địa điểm thực hiện Dự án:

2. Tên cơ quan, doanh nghiệp Chủ dự án:

Địa chỉ liên hệ: ...

Điện thoại: ...; Fax: ...; E-mail: ...

3. Tên cơ quan được thuê đo đạc, phân tích về môi trường: (nếu có)

Địa chỉ liên hệ: ...

Điện thoại: ...; Fax: ...; E-mail: ...

4. Thời gian tiến hành đo đạc, lấy mẫu, phân tích mẫu.

5. Thiết bị, phương pháp đo đạc, lấy mẫu và phân tích mẫu được sử dụng.

6. Kết quả vận hành thử nghiệm các công trình xử lý về môi trường:

Chỉ vận hành thử nghiệm tất cả các công trình xử lý môi trường với quy mô, công suất như đã cam kết hoàn thành trước khi dự án đi vào vận hành chính thức trong Chương trình quản lý môi trường của báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt:

6.1. Công trình xử lý chất thải khí (trình bày theo mẫu bảng dưới đây):

6.2. Công trình xử lý chất thải lỏng (trình bày theo mẫu bảng dưới đây):

Lần đo đạc, lấy mẫu phân tích (**); Tiêu chuẩn/Quy chuẩn đối chiếu	Lưu lượng thải (Đơn vị tính)	Hàm lượng thải đối với những thông số ô nhiễm đặc trưng (*) cho Dự án		
		Thông số A (Đơn vị tính)	Thông số B (Đơn vị tính)	v.v...
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
Lần 1				
Lần 2				
Lần 3				
TCVN/QCVN				

Ghi chú:

(*) Thông số ô nhiễm đặc trưng cho dự án là những thông số ô nhiễm do dự án trực tiếp hoặc gián tiếp tạo ra.

(**) Số lần đo đạc, lấy mẫu tối thiểu là 03 (ba) lần vào những khoảng thời gian khác nhau trong điều kiện hoạt động bình thường để bảo đảm xem xét, đánh giá về tính đại diện và ổn định của chất thải.

6.4. Công trình xử lý chất thải rắn:

(Trình bày dựa theo các quy định hiện hành về quản lý chất thải rắn thông thường và chất thải rắn nguy hại)

6.4. Các công trình xử lý môi trường khác (nếu có):**7. Kết quả thực hiện các nội dung khác về bảo vệ môi trường:**

(Kết quả được trình bày dựa theo những nội dung về bảo vệ môi trường đã cam kết trong báo cáo và các yêu cầu kèm theo Quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường)

8. Cam kết:

Chúng tôi cam kết rằng những thông tin, số liệu nêu trên là đúng sự thực; nếu có gì sai trái, chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

... (4) ...

Nơi nhận:

- Như trên;
-
- Lưu ...

(Ký, ghi họ tên, chức danh, đóng dấu)

Ghi chú:

- (1) Tên cơ quan, doanh nghiệp chủ dự án;
- (2) Tên đầy đủ của dự án;
- (3) Tên cơ quan cấp Quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án;
- (4) Thủ trưởng cơ quan, doanh nghiệp chủ dự án.

*** Mẫu văn bản đề nghị xác nhận về việc đã thực hiện các nội dung của báo cáo và yêu cầu của quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường trước khi dự án đi vào vận hành chính thức (phụ lục 20 Thông tư số 05/2008/TT-BTNMT ngày 08 tháng 12 năm 2008 của Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và cam kết bảo vệ môi trường)**

... (1) ...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ...

(Địa danh), ngày... tháng ... năm ...

V/v đề nghị xác nhận việc đã thực hiện các nội dung của báo cáo và yêu cầu của quyết định phê duyệt báo cáo ĐTM

Kính gửi: ... (3) ...

Chúng tôi là: ... (1) ..., Chủ Dự án: "... (2) ..."

- Địa điểm thực hiện Dự án: ...;
- Địa chỉ liên hệ: ...;
- Điện thoại: ...; Fax: ...; E-mail: ...

Xin gửi đến quý ... (3) ... những hồ sơ gồm:

- 03 (ba) bản báo cáo về việc hoàn thành các nội dung của báo cáo và yêu cầu của Quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường (ĐTM) trước khi Dự án đi vào vận hành chính thức (*trường hợp dự án nằm trên diện tích đất từ 02 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trở lên, gửi thêm số lượng báo cáo bằng số lượng các tỉnh tăng thêm*)
- 01 (một) hồ sơ thiết kế kỹ thuật, hoàn công các công trình xử lý và bảo vệ môi trường;
- 01 (một) bộ các chứng chỉ, chứng nhận, công nhận, giám định có liên quan.

Chúng tôi xin bảo đảm về độ trung thực của các thông tin, số liệu được đưa ra trong các tài liệu nêu trên. Nếu có gì sai trái, chúng tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật của Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.

Đề nghị quý ... (3) ... kiểm tra, xác nhận kết quả thực hiện các nội dung của báo cáo và yêu cầu của Quyết định phê duyệt báo cáo ĐTM của Dự án.

... (4) ...

Nơi nhận:

- Như trên;
-
- Lưu ...

(Ký, ghi họ tên, chức danh, đóng dấu)

Ghi chú:

- (1) Tên cơ quan, doanh nghiệp chủ dự án; (2) Tên đầy đủ của dự án;
- (3) Tên cơ quan cấp quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án;
- (4) Thủ trưởng cơ quan, doanh nghiệp chủ dự án.

7. Thủ tục Xác nhận đăng ký bản cam kết bảo vệ môi trường

- *Trình tự thực hiện:*

* Bước 1: Chuẩn bị hồ sơ theo quy định.

* Bước 2: Nộp hồ sơ tại Tổ Tiếp nhận thuộc Ban Quản lý các Khu Chế xuất và Công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh - 35 Nguyễn Bình Khiêm, quận 1, TPHCM. Thời gian tiếp nhận hồ sơ hoặc trả kết quả: Sáng từ 7g30 đến 11g30; Chiều từ 13g00 đến 17g00 từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần.

Khi nhận hồ sơ xin xác nhận đăng ký bản cam kết bảo vệ môi trường, Ban Quản lý kiểm tra tính đầy đủ và hợp lệ của các nội dung trong hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì chuyên viên tiếp nhận và hẹn ngày trả kết quả.

+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ thì hướng dẫn người nộp hồ sơ hoàn thiện hồ sơ (trả ngay, không tiếp nhận).

* Bước 3: Căn cứ theo ngày hẹn trên giấy Biên nhận, người đại diện doanh nghiệp đến Tổ tiếp nhận và trả kết quả của Ban Quản lý các Khu Chế xuất và Công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh để nhận kết quả giải quyết.

- *Cách thức thực hiện:* Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính nhà nước.

- *Thành phần, số lượng hồ sơ:*

a) Thành phần hồ sơ bao gồm:

* Văn bản đề nghị xác nhận đăng ký bản cam kết bảo vệ môi trường: 01 bản.

* Bản cam kết bảo vệ môi trường được đóng thành quyển gáy cứng: 05 bản.

* Báo cáo đầu tư hoặc báo cáo kinh tế - kỹ thuật hoặc phương án sản xuất - kinh doanh hoặc tài liệu tương đương: 01 bản.

b) Số lượng hồ sơ: 05 bộ.

- *Thời hạn giải quyết:* 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

- *Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:* Tổ chức.

- *Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:*

a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ban Quản lý các Khu Chế xuất và Công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh.

b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): không có.

c) Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Ban Quản lý các Khu Chế xuất và Công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh.

d) Cơ quan phối hợp (nếu có): Sở Tài nguyên và Môi trường; UBND quận - huyện.

- *Kết quả thực hiện thủ tục hành chính*: Giấy xác nhận.

- *Lệ phí (Nếu có)*: không có.

- *Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai*:

* Văn bản đề nghị xác nhận đăng ký bản cam kết bảo vệ môi trường theo mẫu tại Phụ lục 25, Thông tư số 05/2008/TT-BTNMT ngày 08 tháng 12 năm 2008 của Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn về đánh giá tác động môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và cam kết bảo vệ môi trường.

* Bản cam kết bảo vệ môi trường được đóng thành quyển gáy cứng theo mẫu quy định tại Phụ lục 26, Thông tư số 05/2008/TT-BTNMT có chữ ký, họ tên, chức danh của chủ dự án và đóng dấu ở trang phụ bì của từng bản. Cấu trúc và yêu cầu về nội dung của bản cam kết bảo vệ môi trường theo quy định tại Phụ lục 24, Thông tư số 05/2008/TT-BTNMT ngày 08 tháng 12 năm 2008 của Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn về đánh giá tác động môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và cam kết bảo vệ môi trường.

- *Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có)*: không có.

- *Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính*:

* Luật Bảo vệ môi trường được Quốc hội thông qua năm 2005;

* Nghị định số 80/2006/NĐ-CP ngày 09 tháng 8 năm 2006 của Chính phủ về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

* Nghị định số 21/2008/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2006 của Chính phủ về sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 80/2006/NĐ-CP ngày 09 tháng 8 năm 2006 của Chính phủ về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

* Thông tư số 05/2008/TT-BTNMT ngày 08 tháng 12 năm 2008 của Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn về đánh giá tác động môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và cam kết bảo vệ môi trường.

*** Mẫu văn bản đề nghị xác nhận đăng ký bản cam kết bảo vệ môi trường (Phụ lục 25 Thông tư số 05/2008/TT-BTNMT ngày 08 tháng 12 năm 2008 của Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và cam kết bảo vệ môi trường)**

... (1) ...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ...

V/v đề nghị xác nhận đăng ký
bản cam kết bảo vệ môi trường
của Dự án "... (2) ..."

(Địa danh), ngày... tháng... năm...

Kính gửi: ... (3) ...

Chúng tôi là: ... (1) ..., Chủ Dự án: "... (2) ...".

- Địa điểm thực hiện Dự án: ...;

- Địa chỉ liên hệ: ...;

- Điện thoại: ...; Fax: ...; E-mail: ...

Xin gửi đến ... (3) ... những hồ sơ sau:

- 01 (một) báo cáo đầu tư/báo cáo kinh tế - kỹ thuật/dự án đầu tư/phương án sản xuất - kinh doanh hoặc tài liệu tương đương của Dự án;

- 05 (năm) bản cam kết bảo vệ môi trường của Dự án bằng tiếng Việt.

Chúng tôi xin bảo đảm về độ trung thực của các số liệu, tài liệu trong các văn bản nêu trên và cam kết rằng: Dự án của chúng tôi không sử dụng các loại hóa chất, chủng vi sinh bị cấm theo quy định của Việt Nam và quy định của các công ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên; các tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy định được trích lục và sử dụng trong các hồ sơ nêu trên của chúng tôi là đúng sự thực và đang có hiệu lực áp dụng.

Nếu có gì sai trái chúng tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật của Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.

Đề nghị ... (3) ... xem xét, đăng ký và cấp giấy xác nhận đăng ký bản cam kết bảo vệ môi trường của Dự án.

... (4) ...

Nơi nhận:

- Như trên;

-

- Lưu ...

(Ký, ghi họ tên, chức danh, đóng dấu)

Ghi chú:

(1) Tên cơ quan, doanh nghiệp chủ dự án;

(2) Tên đầy đủ của dự án;

(3) Ủy ban nhân dân cấp huyện có thẩm quyền xác nhận đăng ký;

(4) Thủ trưởng cơ quan, doanh nghiệp chủ dự án.

*** Cấu trúc và yêu cầu về nội dung của bản cam kết bảo vệ môi trường (Phụ lục 24 Thông tư số 05/2008/TT-BTNMT ngày 08 tháng 12 năm 2008 của Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và cam kết bảo vệ môi trường)**

I. THÔNG TIN CHUNG

1.1. Tên Dự án: (đúng như tên trong báo cáo đầu tư/báo cáo kinh tế - kỹ thuật/phương án sản xuất - kinh doanh hoặc tài liệu tương đương của Dự án)

1.2. Tên cơ quan, doanh nghiệp Chủ dự án: ...

1.3. Địa chỉ liên hệ của cơ quan, doanh nghiệp Chủ dự án: ...

1.4. Người đứng đầu cơ quan, doanh nghiệp Chủ dự án: ...

1.5. Phương tiện liên lạc với cơ quan, doanh nghiệp Chủ dự án: (số điện thoại, số Fax, E-mail ...).

II. ĐỊA ĐIỂM THỰC HIỆN DỰ ÁN

Mô tả vị trí địa lý (tọa độ theo quy chuẩn hiện hành, ranh giới) của địa điểm thực hiện dự án kèm theo sơ đồ minh họa chỉ rõ các đối tượng tự nhiên (sông ngòi, ao hồ, đường giao thông ...), các đối tượng về kinh tế - xã hội (khu dân cư, khu đô thị; cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ; công trình văn hóa, tôn giáo, di tích lịch sử ...) và các đối tượng khác xung quanh khu vực dự án.

Chỉ rõ đâu là nguồn tiếp nhận nước thải, khí thải của dự án kèm theo các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về môi trường hiện hành áp dụng đối với các nguồn này.

III. QUY MÔ SẢN XUẤT, KINH DOANH

Nêu tóm lược về quy mô/công suất sản xuất; công nghệ sản xuất; liệt kê danh mục các thiết bị, máy móc kèm theo tình trạng của chúng.

IV. NHU CẦU NGUYÊN, NHIÊN LIỆU SỬ DỤNG

- Nhu cầu về nguyên liệu, nhiên liệu phục vụ cho sản xuất được tính theo ngày, tháng hoặc năm và phương thức cung cấp.

- Nhu cầu và nguồn cung cấp điện, nước cho sản xuất.

V. CÁC TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG

5.1. Các loại chất thải phát sinh

5.1.1. Khí thải: ...

5.1.2. Nước thải: ...

5.1.3. Chất thải rắn: ...

5.1.4. Chất thải khác: ...

(Đối với mỗi loại chất thải phải nêu đủ các thông tin về: nguồn phát sinh, tổng lượng phát sinh trên một đơn vị thời gian, thành phần chất thải và hàm lượng/nồng độ của từng thành phần)

5.2. Các tác động khác:

Nêu tóm tắt các tác động (nếu có) do: sự xói mòn, trượt, sụt, lở, lún đất; sự xói lở bờ sông, bờ suối, bờ hồ, bờ biển; sự bồi lắng lòng sông, lòng suối, lòng hồ; sự thay đổi mực nước mặt, nước dưới đất; xâm nhập mặn; xâm nhập phèn; sự biến đổi vi khí hậu; sự suy thoái các thành phần môi trường; sự biến đổi đa dạng sinh học và các yếu tố khác.

V. BIỆN PHÁP GIẢM THIỂU TÁC ĐỘNG TIÊU CỰC

6.1. Xử lý chất thải:

- Mỗi loại chất thải phát sinh đều phải có kèm theo biện pháp xử lý tương ứng, thuyết minh về mức độ khả thi, hiệu suất/hiệu quả xử lý. Trong trường hợp không thể có biện pháp hoặc có nhưng khó khả thi trong khuôn khổ của dự án phải nêu rõ lý do và có kiến nghị cụ thể để các cơ quan liên quan có hướng giải quyết, quyết định.

- Phải có chứng minh rằng, sau khi áp dụng biện pháp thì các chất thải sẽ được xử lý đến mức nào, có so sánh, đối chiếu với các tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy định hiện hành. Trường hợp không đáp ứng được yêu cầu quy định thì phải nêu rõ lý do và có những kiến nghị cụ thể để các cơ quan liên quan có hướng giải quyết, quyết định.

6.2. Giảm thiểu các tác động khác:

Mỗi loại tác động phát sinh đều phải có kèm theo biện pháp giảm thiểu tương ứng, thuyết minh về mức độ khả thi, hiệu suất/hiệu quả xử lý. Trong trường hợp không thể có biện pháp hoặc có nhưng khó khả thi trong khuôn khổ của dự án thì phải nêu rõ lý do và có kiến nghị cụ thể để các cơ quan liên quan có hướng giải quyết, quyết định.

VII. CÁC CÔNG TRÌNH XỬ LÝ MÔI TRƯỜNG, CHƯƠNG TRÌNH GIÁM SÁT MÔI TRƯỜNG

7.1. Các công trình xử lý môi trường:

- Liệt kê đầy đủ các công trình xử lý môi trường đối với các chất thải rắn, lỏng, khí và chất thải khác trong khuôn khổ của dự án; kèm theo tiến độ thi công cụ thể cho từng công trình;

- Các công trình xử lý môi trường phải được làm rõ về chủng loại, đặc tính kỹ thuật, số lượng cần thiết.

7.2. Chương trình giám sát môi trường:

Đòi hỏi phải giám sát lưu lượng/tổng lượng thải và giám sát những thông số ô nhiễm đặc trưng cho chất thải của dự án theo tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành của Việt Nam, với tần suất tối thiểu 06 (sáu) tháng một lần. Các điểm giám sát phải được thể hiện cụ thể trên sơ đồ với chú giải rõ ràng và tọa độ theo quy chuẩn hiện hành.

VIII. CAM KẾT THỰC HIỆN

Cam kết về việc thực hiện các biện pháp xử lý chất thải, giảm thiểu tác động khác nêu trong bản cam kết; cam kết xử lý đạt các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật hiện hành về môi trường; cam kết thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường khác theo quy định hiện hành của pháp luật Việt Nam.

Chủ dự án

(Ký, ghi họ tên, chức danh, đóng dấu)

* Mẫu bìa và trang phụ bìa của bản cam kết bảo vệ môi trường (Phụ lục 26 Thông tư số 05/2008/TT-BTNMT ngày 08 tháng 12 năm 2008 của Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và cam kết bảo vệ môi trường)

... (tên cơ quan chủ quản/phê duyệt dự án)... (nếu có)
... (tên cơ quan, doanh nghiệp chủ dự án)...

BẢN CAM KẾT
BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG
của DỰ ÁN “...”

CƠ QUAN CHỦ DỰ ÁN (*)
(Thủ trưởng cơ quan ký, ghi họ
tên, đóng dấu)

CƠ QUAN TƯ VẤN
LẬP BẢN CAM KẾT (*)
(nếu có)
(Thủ trưởng cơ quan ký, ghi họ tên, đóng
dấu)

(Địa danh), tháng... năm 200...

Ghi chú: (*) chỉ thể hiện ở trang phụ bìa

8. Thủ tục Xác nhận đăng ký bản cam kết bảo vệ môi trường bổ sung

- *Trình tự thực hiện:*

* Bước 1: Chuẩn bị hồ sơ theo quy định.

* Bước 2: Nộp hồ sơ tại Tổ Tiếp nhận thuộc Ban Quản lý các Khu Chế xuất và Công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh - 35 Nguyễn Bình Khiêm, quận 1, TPHCM. Thời gian tiếp nhận hồ sơ hoặc trả kết quả: Sáng từ 7g30 đến 11g30; Chiều từ 13g00 đến 17g00 từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần.

Khi nhận hồ sơ xin xác nhận đăng ký bản cam kết bảo vệ môi trường bổ sung, Ban Quản lý kiểm tra tính đầy đủ và hợp lệ của các nội dung trong hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì chuyên viên tiếp nhận và hẹn ngày trả kết quả.

+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ thì hướng dẫn người nộp hồ sơ hoàn thiện hồ sơ (trả ngay, không tiếp nhận).

* Bước 3: Căn cứ theo ngày hẹn trên giấy Biên nhận, người đại diện doanh nghiệp đến Tổ tiếp nhận và trả kết quả của Ban Quản lý các Khu Chế xuất và Công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh để nhận kết quả giải quyết.

- *Cách thức thực hiện:* Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính nhà nước.

- *Thành phần, số lượng hồ sơ:*

a) Thành phần hồ sơ bao gồm:

* Văn bản đề nghị xác nhận đăng ký bản cam kết bảo vệ môi trường bổ sung: 01 bản.

* Bản cam kết bảo vệ môi trường bổ sung được đóng thành quyển gáy cứng: 05 bản.

* Bản cam kết bảo vệ môi trường đã được xác nhận trước đó: 01 bản.

* Giấy xác nhận đăng ký bản cam kết bảo vệ môi trường trước đó: 01 bản sao (được chứng thực theo quy định của pháp luật).

* Bản dự thảo báo cáo đầu tư điều chỉnh hoặc báo cáo kinh tế - kỹ thuật điều chỉnh hoặc phương án sản xuất - kinh doanh điều chỉnh hoặc tài liệu tương đương của dự án có chữ ký kèm theo họ tên, chức danh của chủ dự án và đóng dấu ở trang phụ bìa: 01 bản.

b) Số lượng hồ sơ: 05 bộ.

- *Thời hạn giải quyết*: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

- *Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính*: Tổ chức.

- *Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính*:

a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ban Quản lý các Khu Chế xuất và Công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh.

b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): không có.

c) Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Ban Quản lý các Khu Chế xuất và Công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh.

d) Cơ quan phối hợp (nếu có): Sở Tài nguyên và Môi trường; UBND quận - huyện.

- *Kết quả thực hiện thủ tục hành chính*: Giấy xác nhận.

- *Lệ phí (Nếu có)*: không có.

- *Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai*:

* Văn bản đề nghị xác nhận đăng ký bản cam kết bảo vệ môi trường bổ sung theo mẫu tại Phụ lục 29, Thông tư số 05/2008/TT-BTNMT ngày 08 tháng 12 năm 2008 của Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn về đánh giá tác động môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và cam kết bảo vệ môi trường.

* Bản cam kết bảo vệ môi trường bổ sung được đóng thành quyển gáy cứng theo mẫu quy định tại Phụ lục 26, Thông tư số 05/2008/TT-BTNMT có chữ ký, họ tên, chức danh của chủ dự án và đóng dấu ở trang phụ bìa của từng bản. Cấu trúc và yêu cầu về nội dung của bản cam kết bảo vệ môi trường bổ sung theo quy định tại Phụ lục 28, Thông tư số 05/2008/TT-BTNMT ngày 08 tháng 12 năm 2008 của Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn về đánh giá tác động môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và cam kết bảo vệ môi trường.

- *Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có)*: không có.

- *Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính*:

* Luật Bảo vệ môi trường được Quốc hội thông qua năm 2005;

* Nghị định số 80/2006/NĐ-CP ngày 09 tháng 8 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

* Nghị định số 21/2008/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2008 của Chính phủ về

sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 80/2006/NĐ-CP ngày 09 tháng 8 năm 2006 của Chính phủ về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

* Thông tư số 05/2008/TT-BTNMT ngày 08 tháng 12 năm 2008 của Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn về đánh giá tác động môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và cam kết bảo vệ môi trường.

*** Mẫu văn bản đề nghị xác nhận đăng ký bản cam kết bảo vệ môi trường bổ sung (Phụ lục 29 Thông tư số 05/2008/TT-BTNMT ngày 08 tháng 12 năm 2008 của Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và cam kết bảo vệ môi trường)**

... (1) ...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ...

V/v đề nghị xác nhận đăng ký
bản cam kết bảo vệ môi trường
bổ sung của Dự án "... (2) ..."

(Địa danh), ngày... tháng... năm...

Kính gửi: ... (3) ...

Chúng tôi là: ... (1) ..., Chủ Dự án: "... (2) ...".

- Địa điểm thực hiện Dự án: ...;
- Địa chỉ liên hệ: ...;
- Điện thoại: ...; Fax: ...; E-mail: ...

Xin gửi đến ... (3) ... những hồ sơ sau:

- 01 (một) báo cáo đầu tư điều chỉnh/báo cáo kinh tế - kỹ thuật điều chỉnh/phương án sản xuất - kinh doanh điều chỉnh hoặc tài liệu tương đương của Dự án;
- 05 (năm) bản cam kết bảo vệ môi trường bổ sung của Dự án bằng tiếng Việt.
- 01 (một) bản sao bản cam kết bảo vệ môi trường đã xác nhận trước đó kèm theo 01 (một) bản sao (được chứng thực theo quy định của pháp luật) của Giấy xác nhận đăng ký bản cam kết bảo vệ môi trường này.

Chúng tôi xin bảo đảm về độ trung thực của các số liệu, tài liệu trong các văn bản nêu trên và cam kết rằng: Dự án của chúng tôi không sử dụng các loại hóa chất, chủng vi sinh bị cấm theo quy định của Việt Nam và quy định của các công ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên; các tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy định được trích lục và sử dụng trong các hồ sơ nêu trên của chúng tôi là đúng sự thực và đang có hiệu lực áp dụng.

Nếu có gì sai trái chúng tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật của Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.

Đề nghị ... (3) ... xem xét, đăng ký và cấp Giấy xác nhận đăng ký bản cam kết bảo vệ môi trường bổ sung của Dự án.

... (4) ...

Nơi nhận:

- Như trên;
-
- Lưu ...

(Ký, ghi họ tên, chức danh, đóng dấu)

Ghi chú:

(1) Tên cơ quan, doanh nghiệp chủ dự án; (2) Tên đầy đủ của dự án; (3) Tên cơ quan cấp giấy xác nhận; (4) Thủ trưởng cơ quan, doanh nghiệp chủ dự án.

*** Cấu trúc và yêu cầu về nội dung của bản cam kết bảo vệ môi trường bổ sung (Phụ lục 28 Thông tư số 05/2008/TT-BTNMT ngày 08 tháng 12 năm 2008 của Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và cam kết bảo vệ môi trường)**

I. THÔNG TIN CHUNG

1.1. Tên Dự án: (Đúng như tên trong báo cáo điều chỉnh đầu tư/báo cáo kinh tế - kỹ thuật điều chỉnh/phương án sản xuất - kinh doanh điều chỉnh hoặc tài liệu tương đương của Dự án)

1.2. Tên cơ quan, doanh nghiệp Chủ dự án: ...

1.3. Địa chỉ liên hệ của cơ quan, doanh nghiệp Chủ dự án: ...

1.4. Người đứng đầu cơ quan, doanh nghiệp Chủ dự án: ...

1.5. Phương tiện liên lạc với cơ quan, doanh nghiệp Chủ dự án: (số điện thoại, số Fax, E-mail ...).

II. ĐỊA ĐIỂM THỰC HIỆN DỰ ÁN

Chỉ mô tả lại địa điểm thực hiện Dự án theo quy định như đối với bản cam kết bảo vệ môi trường trước đó của Dự án khi có sự thay đổi của các đối tượng tự nhiên, các đối tượng về kinh tế - xã hội và các đối tượng khác xung quanh khu vực dự án chịu ảnh hưởng trực tiếp của Dự án, kèm theo sơ đồ vị trí địa lý thể hiện các đối tượng này, có chú giải rõ ràng.

Chỉ rõ đâu là nguồn tiếp nhận nước thải, khí thải của dự án kèm theo các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về môi trường hiện hành áp dụng đối với các nguồn này.

III. NHỮNG THAY ĐỔI VỀ NỘI DUNG CỦA DỰ ÁN

3.1. Những thay đổi về quy mô/công suất sản xuất; công nghiệp sản xuất; liệt kê danh mục các thiết bị, máy móc của dự án điều chỉnh kèm theo tình trạng của chúng.

3.2. Những thay đổi về nhu cầu về nguyên liệu, nhiên liệu phục vụ cho sản xuất được tính theo ngày, tháng hoặc năm và phương thức cung cấp; nhu cầu và nguồn cung cấp điện, nước cho sản xuất.

IV. THAY ĐỔI VỀ CÁC TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG VÀ BIỆN PHÁP GIẢM THIỂU TÁC ĐỘNG TIÊU CỰC CỦA DỰ ÁN (cho đến thời điểm lập bản cam kết bảo vệ môi trường bổ sung)

V. THAY ĐỔI VỀ CÔNG TRÌNH XỬ LÝ MÔI TRƯỜNG, CHƯƠNG TRÌNH GIÁM SÁT MÔI TRƯỜNG CỦA DỰ ÁN (cho đến thời điểm lập bản cam kết bảo vệ môi trường bổ sung)

VI. THAY ĐỔI KHÁC

VII. CAM KẾT THỰC HIỆN

Cam kết về việc thực hiện các biện pháp xử lý chất thải, giảm thiểu tác động tiêu cực khác nêu trong bản cam kết bảo vệ môi trường bổ sung; cam kết xử lý đạt các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật hiện hành về môi trường; cam kết thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường khác theo quy định hiện hành của pháp luật Việt Nam.

Chủ dự án

(Ký, ghi họ tên, chức danh, đóng dấu)

* Mẫu bìa và trang phụ bìa của bản cam kết bảo vệ môi trường (Phụ lục 26 Thông tư số 05/2008/TT-BTNMT ngày 08 tháng 12 năm 2008 của Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và cam kết bảo vệ môi trường)

... (tên cơ quan chủ quản/phê duyệt dự án)... (nếu có)
... (tên cơ quan, doanh nghiệp chủ dự án)...

**BẢN CAM KẾT
BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG**
của DỰ ÁN “...”

CƠ QUAN CHỦ DỰ ÁN (*)
(Thủ trưởng cơ quan ký, ghi họ
tên, đóng dấu)

**CƠ QUAN TƯ VẤN
LẬP BẢN CAM KẾT (*)**
(nếu có)
(Thủ trưởng cơ quan ký, ghi họ tên, đóng
dấu)

(Địa danh), tháng... năm 200...

Ghi chú: (*) chỉ thể hiện ở trang phụ bìa

VIII. LĨNH VỰC HẠ TẦNG KỸ THUẬT ĐÔ THỊ, KHU CÔNG NGHIỆP, KHU KINH TẾ, KHU CÔNG NGHỆ CAO

1. Thủ tục Cấp giấy phép thầu cho nhà thầu nước ngoài là cá nhân

- *Trình tự thực hiện:*

* Bước 1: Cá nhân chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định.

* Bước 2: Nộp hồ sơ tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ban Quản lý các Khu Chế xuất và Công nghiệp TP. HCM - Số 35 Nguyễn Bình Khiêm, quận 1, TP. HCM. Thời gian tiếp nhận hồ sơ hoặc trả kết quả: Sáng từ 7g30 đến 11g30; Chiều từ 13g00 đến 17g00 từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần.

Khi tiếp nhận hồ sơ, Ban Quản lý kiểm tra tính đầy đủ và hợp lệ:

+ Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn cho người nộp.

+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc hợp lệ thì hướng dẫn cá nhân hoàn thiện hồ sơ.

* Bước 3: Nhận kết quả tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ban Quản lý các Khu Chế xuất và Công nghiệp TP. HCM.

- *Cách thức thực hiện:* Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính nhà nước.

- *Thành phần, số lượng hồ sơ:*

a). Thành phần hồ sơ, bao gồm:

* Đơn xin cấp giấy phép thầu (theo mẫu).

* Bản sao văn bản về kết quả đấu thầu hoặc quyết định chọn thầu hoặc hợp đồng giao nhận thầu hợp pháp.

* Bản sao Giấy phép hoạt động hoặc chứng chỉ hành nghề tư vấn do nước mà nhà thầu mang quốc tịch cấp và bản sao hộ chiếu cá nhân.

* Lý lịch nghề nghiệp cá nhân (tự khai) kèm theo bản sao hợp đồng về các công việc có liên quan đã thực hiện trong 3 năm gần nhất.

b). Số lượng hồ sơ: 01 bộ hồ sơ gốc và 02 bộ hồ sơ phô to.

- *Thời hạn giải quyết:* không quá 20 ngày làm việc kể từ ngày Ban Quản lý nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- *Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:* Cá nhân.

- *Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:*

a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ban Quản lý các Khu Chế xuất và Công nghiệp TP. HCM.

b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện: không có.

c) Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Ban Quản lý các Khu Chế xuất và Công nghiệp TP. HCM.

d) Cơ quan phối hợp: không có.

- *Kết quả thực hiện thủ tục hành chính*: Giấy phép.

- *Lệ phí*: 2.000.000 đồng/giấy phép.

- *Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai*:

* Đơn xin cấp giấy phép thầu (đối với nhà thầu là cá nhân).

- *Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính*:

* Trường hợp đối với gói thầu thuộc đối tượng bắt buộc áp dụng theo quy định của pháp luật về đấu thầu của Việt Nam:

+ Đã trúng thầu hoặc được chọn thầu;

+ Đã có hợp đồng giao nhận thầu;

* Trường hợp đối với gói thầu thuộc đối tượng không bắt buộc áp dụng theo quy định của pháp luật về đấu thầu của Việt Nam:

+ Đã trúng thầu hoặc được chọn thầu;

+ Đã có hợp đồng giao nhận thầu;

+ Có đủ điều kiện năng lực phù hợp với công việc nhận thầu theo quy định của pháp luật Việt Nam.

* Trong trường hợp được giao thầu (do thắng thầu thông qua đấu thầu hoặc được chọn thầu) nhà thầu nước ngoài phải liên danh với nhà thầu Việt Nam hoặc phải sử dụng nhà thầu phụ Việt Nam (trừ trường hợp được Thủ tướng Chính phủ cho phép hoặc theo quy định của pháp luật Việt Nam)

* Phải cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật Việt Nam có liên quan đến hoạt động nhận thầu tại Việt Nam.

* Đơn xin cấp giấy phép thầu phải làm bằng tiếng Việt;

* Các giấy tờ, tài liệu của nước ngoài phải được hợp pháp hóa lãnh sự đối với

trường hợp xin phép cấp giấy thầu lần đầu (trừ trường hợp pháp luật Việt Nam hoặc điều ước quốc tế mà Việt Nam ký kết hoặc gia nhập có quy định khác). Các giấy tờ, tài liệu bằng tiếng nước ngoài phải được dịch ra tiếng Việt và bản dịch phải được công chứng, chứng thực theo quy định của pháp luật Việt Nam.

* Đối với hồ sơ xin cấp giấy phép thầu phát sinh trong 3 năm liền kể thì hồ sơ chỉ bao gồm các tài liệu nêu tại tiết a, b của điểm 2 Thông tư số 05/2004/TT-BXD ngày 15 tháng 9 năm 2004 của Bộ Xây dựng

- *Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:*

* Thông tư số 05/2004/TT-BXD ngày 15 tháng 9 năm 2004 của Bộ Xây dựng hướng dẫn thủ tục và quản lý việc cấp giấy phép thầu cho nhà thầu nước ngoài hoạt động trong lĩnh vực xây dựng tại Việt Nam.

* Thông tư số 43/2003/TT-BTC ngày 13 tháng 5 năm 2003 của Bộ Tài chính quy định chế độ thu, nộp và quản lý sử dụng lệ phí cấp Giấy phép thầu tư vấn và xây dựng cho nhà thầu nước ngoài; lệ phí cấp Chứng chỉ hành nghề thiết kế công trình xây dựng.

* Quyết định số 87/2004/QĐ-TTg ngày 19 tháng 5 năm 2004 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế hoạt động của nhà thầu nước ngoài trong lĩnh vực xây dựng tại Việt Nam.

* **Mẫu Đơn xin cấp giấy phép thầu (đối với nhà thầu là cá nhân)**

ĐƠN XIN CẤP GIẤY PHÉP THẦU
(Đối với nhà thầu là cá nhân)

Kính gửi: **Trưởng Ban Quản lý các Khu Chế xuất và Công nghiệp TP. HCM**

Tôi tên:

Nghề nghiệp:

Có hộ chiếu số

Địa chỉ tại chính quốc:

Số điện thoại:

Fax:

Email:

Địa chỉ tại Việt Nam:

Số điện thoại:

Fax:

Email:

Tôi đã được chủ đầu tư (hoặc thầu chính) là:.....thông báo thắng thầu (hoặc được chọn thầu) làm tư vấn công việc thuộc Dự án..... tại....., trong thời gian từ:đến

Đề nghị Ban Quản lý các Khu Chế xuất và Công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh xét cấp Giấy phép thầu cho tôi thực hiện các công việc nêu trên.

Hồ sơ gửi kèm theo gồm:

- 1.
- 2.
- 3.

Nếu hồ sơ của tôi cần phải bổ sung hoặc làm rõ thêm điều gì, xin báo cho ông (bà).....có địa chỉ tại Việt Nam

Số điện thoại.....FaxEmail.....

Khi được cấp Giấy phép thầu, tôi xin cam đoan thực hiện đầy đủ các quy định trong Giấy phép và các quy định của pháp luật Việt Nam có liên quan.

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm

Kính đơn

(Ký tên)

2. Thủ tục Cấp giấy phép thầu cho nhà thầu nước ngoài là các tổ chức

- *Trình tự thực hiện:*

* Bước 1: Nhà thầu chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định.

* Bước 2: Nộp hồ sơ tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ban Quản lý các Khu Chế xuất và Công nghiệp TP. HCM - Số 35 Nguyễn Bình Khiêm, quận 1, TP. HCM. Thời gian tiếp nhận hồ sơ hoặc trả kết quả: Sáng từ 7g30 đến 11g30; Chiều từ 13g00 đến 17g00 từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần.

Khi tiếp nhận hồ sơ, Ban Quản lý kiểm tra tính đầy đủ và hợp lệ:

+ Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn cho người nộp.

+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc hợp lệ thì hướng dẫn tổ chức hoàn thiện hồ sơ.

* Bước 3: Nhận kết quả tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ban Quản lý các Khu Chế xuất và Công nghiệp TP. HCM.

- *Cách thức thực hiện:* Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính nhà nước.

- *Thành phần, số lượng hồ sơ:*

a). Thành phần hồ sơ, bao gồm:

* Đơn xin cấp giấy phép thầu (theo mẫu).

* Bản sao văn bản về kết quả đấu thầu hoặc quyết định chọn thầu hoặc hợp đồng giao nhận thầu hợp pháp.

* Bản sao Giấy phép thành lập và Điều lệ công ty (hoặc nơi đăng ký kinh doanh của tổ chức) và chứng chỉ hành nghề của nước, nơi mà nhà thầu nước ngoài mang quốc tịch cấp.

* Biểu báo cáo kinh nghiệm hoạt động xây dựng liên quan đến công việc nhận thầu (theo mẫu) và báo cáo tài chính được kiểm toán trong 03 năm gần nhất (đối với trường hợp nhà thầu nhận thực hiện gói thầu thuộc đối tượng không bắt buộc phải áp dụng theo quy định của pháp luật về đấu thầu của Việt Nam).

* Hợp đồng liên danh với nhà thầu Việt Nam hoặc bản cam kết sử dụng nhà thầu phụ Việt Nam để thực hiện công việc nhận thầu đã có trong hồ sơ dự thầu hay hồ sơ chào thầu).

* Giấy ủy quyền hợp pháp đối với người không phải là người đại diện theo pháp luật của nhà thầu.

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ hồ sơ gốc và 02 bộ hồ sơ photo.

- *Thời hạn giải quyết*: Không quá 20 ngày làm việc kể từ ngày Ban Quản lý nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- *Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính*: Tổ chức.

- *Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính*:

a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ban Quản lý các Khu Chế xuất và Công nghiệp TP. HCM.

b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện: không có.

c) Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Ban Quản lý các Khu Chế xuất và Công nghiệp TP. HCM.

d) Cơ quan phối hợp: không có.

- *Kết quả thực hiện thủ tục hành chính*: Giấy phép.

- *Lệ phí*: 2.000.000 đồng/giấy phép.

- *Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai*:

* Đơn xin cấp giấy phép thầu (đối với nhà thầu là tổ chức).

* Báo cáo các công việc/dự án đã thực hiện trong 3 năm gần nhất (Phụ lục số 2 Thông tư số 05/2004/TT-BXD ngày 15 tháng 9 năm 2004 của Bộ Xây dựng hướng dẫn thủ tục và quản lý việc cấp giấy phép thầu cho nhà thầu nước ngoài hoạt động trong lĩnh vực xây dựng tại Việt Nam).

- *Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính*:

* Trường hợp đối với gói thầu thuộc đối tượng bắt buộc áp dụng theo quy định của pháp luật về đấu thầu của Việt Nam:

+ Đã trúng thầu hoặc được chọn thầu;

+ Đã có hợp đồng giao nhận thầu;

* Trường hợp đối với gói thầu thuộc đối tượng không bắt buộc áp dụng theo quy định của pháp luật về đấu thầu của Việt Nam:

+ Đã trúng thầu hoặc được chọn thầu;

+ Đã có hợp đồng giao nhận thầu;

+ Có đủ điều kiện năng lực phù hợp với công việc nhận thầu theo quy định của pháp luật Việt Nam.

* Trường hợp đối với gói thầu thuộc đối tượng không bắt buộc áp dụng theo quy định của pháp luật về đấu thầu của Việt Nam:

+ Đã trúng thầu hoặc được chọn thầu;

+ Đã có hợp đồng giao nhận thầu;

+ Có đủ điều kiện năng lực phù hợp với công việc nhận thầu theo quy định của pháp luật Việt Nam.

* Trong trường hợp được giao thầu (do thắng thầu thông qua đấu thầu hoặc được chọn thầu) nhà thầu nước ngoài phải liên danh với nhà thầu Việt Nam hoặc phải sử dụng nhà thầu phụ Việt Nam (trừ trường hợp được Thủ tướng Chính phủ cho phép hoặc theo quy định của pháp luật Việt Nam).

* Phải cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật Việt Nam có liên quan đến hoạt động nhận thầu tại Việt Nam.

* Đơn xin cấp giấy phép thầu phải làm bằng tiếng Việt.

* Các giấy tờ, tài liệu của nước ngoài phải được hợp pháp hóa lãnh sự đối với trường hợp xin phép cấp giấy thầu lần đầu (trừ trường hợp pháp luật Việt Nam hoặc điều ước quốc tế mà Việt Nam ký kết hoặc gia nhập có quy định khác). Các giấy tờ, tài liệu bằng tiếng nước ngoài phải được dịch ra tiếng Việt và bản dịch phải được công chứng, chứng thực theo quy định của pháp luật Việt Nam.

* Đối với hồ sơ xin cấp giấy phép thầu phát sinh trong 3 năm liền kề thì hồ sơ chỉ bao gồm các tài liệu nêu tại tiết a, b, e của điểm 1 Thông tư số 05/2004/TT-BXD ngày 15 tháng 9 năm 2004 của Bộ Xây dựng.

- *Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:*

* Thông tư số 05/2004/TT-BXD ngày 15 tháng 9 năm 2004 của Bộ Xây dựng hướng dẫn thủ tục và quản lý việc cấp giấy phép thầu cho nhà thầu nước ngoài hoạt động trong lĩnh vực xây dựng tại Việt Nam.

* Thông tư số 43/2003/TT-BTC ngày 13 tháng 5 năm 2003 của Bộ Tài chính quy định chế độ thu, nộp và quản lý sử dụng lệ phí cấp Giấy phép thầu tư vấn và xây dựng cho nhà thầu nước ngoài; lệ phí cấp Chứng chỉ hành nghề thiết kế công trình xây dựng.

* Quyết định số 87/2004/QĐ-TTg ngày 19 tháng 5 năm 2004 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế hoạt động của nhà thầu nước ngoài trong lĩnh vực xây dựng tại Việt Nam.

*** Mẫu Đơn xin cấp giấy phép thầu đối với nhà thầu là tổ chức**

ĐƠN XIN CẤP GIẤY PHÉP THẦU
(Đối với nhà thầu là tổ chức)

Văn bản số
TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm

Kính gửi: Trưởng Ban Quản lý các Khu Chế xuất và Công nghiệp TP. HCM

Tôi tên:	Chức vụ:
Được ủy quyền của ông (bà):	Theo giấy ủy quyền:
Đại diện cho:	
Địa chỉ đăng ký tại chính quốc:	
Số điện thoại:	Fax: Email:
Địa chỉ văn phòng tại Việt Nam:	
Số điện thoại:	Fax: Email:

Công ty chúng tôi đã được chủ đầu tư (hoặc thầu chính) là:.....thông báo
thắng thầu (hoặc được chọn thầu) để làm thầu chính (hoặc thầu phụ) thực hiện công việc
..... thuộc Dự án..... tại....., trong thời gian từ:
.....đến

Chúng tôi đề nghị Ban Quản lý các Khu Chế xuất và Công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh xét cấp Giấy phép thầu cho Công ty chúng tôi thực hiện việc thầu trên.

Hồ sơ gửi kèm theo gồm:

- 1.
- 2.
- 3.

Nếu hồ sơ của chúng tôi cần phải bổ sung hoặc làm rõ thêm điều gì, xin báo cho ông (bà)..... có địa chỉ tại Việt Namsố điện thoại.....Fax
.....Email.....

Khi được cấp Giấy phép thầu, chúng tôi xin cam đoan thực hiện đầy đủ các quy định trong Giấy phép và các quy định của pháp luật Việt Nam có liên quan.

Thay mặt (hoặc thừa ủy quyền).....
(Ký tên, đóng dấu)

Họ tên người ký.....
Chức vụ:.....

*** Mẫu Báo cáo các công việc/dự án đã thực hiện trong 3 năm gần nhất**

Công ty.....

**BÁO CÁO
CÁC CÔNG VIỆC/DỰ ÁN ĐÃ THỰC HIỆN TRONG 3 NĂM GẦN NHẤT**

Chủ đầu tư hoặc Bên thuê	Tên Dự án, địa điểm, quốc gia	Nội dung hợp đồng nhận thầu	Giá trị hợp đồng và ngày ký hợp đồng (USD)	Tỷ lệ % giá trị công việc phải giao thầu phụ	Thời gian thực hiện hợp đồng (Từ đến)
1	2	3	4	5	6

....., ngày.....tháng.....năm

Người khai ký tên

3. Thủ tục Cấp giấy phép xây dựng

- *Trình tự thực hiện:*

* Bước 1: Tổ chức chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định.

* Bước 2: Nộp hồ sơ tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ban Quản lý các Khu Chế xuất và Công nghiệp TP. HCM - Số 35 Nguyễn Bình Khiêm, quận 1, TP. HCM. Thời gian tiếp nhận hồ sơ hoặc trả kết quả: Sáng từ 7g30 đến 11g30; Chiều từ 13g00 đến 17g00 từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần.

Khi tiếp nhận hồ sơ, Ban Quản lý kiểm tra tính đầy đủ và hợp lệ:

+ Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn cho người nộp.

+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc hợp lệ thì hướng dẫn tổ chức bổ sung hoàn thiện hồ sơ.

* Bước 3: Nhận kết quả tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ban Quản lý các Khu Chế xuất và Công nghiệp TP. HCM.

- *Cách thức thực hiện:* Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính nhà nước.

- *Thành phần, số lượng hồ sơ:*

a) Thành phần hồ sơ, bao gồm:

* Đơn xin cấp giấy phép xây dựng (theo mẫu).

* Giấy chứng nhận đầu tư do Ban Quản lý các Khu Chế xuất và Công nghiệp TP. HCM cấp (Bản photo).

* Hợp đồng thuê đất (có xác nhận của Ban quản lý) và Biên bản bàn giao đất (bản photo) hoặc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (Bản sao y có thị thực).

b) Số lượng hồ sơ: 02 bộ.

- *Thời hạn giải quyết:* không quá 20 ngày làm việc kể từ ngày Ban Quản lý nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- *Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:* Tổ chức.

- *Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:*

a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ban Quản lý các Khu Chế xuất và Công nghiệp TP. HCM.

b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện: không có.

c) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Ban Quản lý các Khu Chế xuất và Công nghiệp TP. HCM.

d) Cơ quan phối hợp: không có.

- *Kết quả thực hiện thủ tục hành chính*: Giấy phép.

- *Lệ phí*: 100.000 đồng/giấy phép.

- *Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai*:

* Đơn xin cấp giấy phép xây dựng.

- *Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính*: không có.

- *Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính*:

* Nghị định số 29/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ quy định về khu công nghiệp, khu chế xuất và khu kinh tế.

* Quyết định số 04/2006/QĐ-UBND ngày 17 tháng 01 năm 2006 của UBND thành phố ban hành Quy định về cấp giấy phép xây dựng và quản lý xây dựng theo giấy phép trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

*** Mẫu Đơn xin cấp giấy phép xây dựng****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****ĐƠN XIN CẤP GIẤY PHÉP XÂY DỰNG**

Kính gửi: **Ban Quản lý các Khu Chế xuất và Công nghiệp Tp. Hồ Chí Minh**

1. Tên chủ đầu tư:

- Người đại diện Chức vụ:

- Địa chỉ liên hệ:

- Số điện thoại: Số Fax:

2. Địa điểm xây dựng:

- Lô đất số: Diện tích: m²

- Tại: Khu công nghiệp:

- Hợp đồng thuê đất/Giấy chứng nhận quyền sử dụng số ngày

3. Nội dung xin phép xây dựng:

- Loại công trình: Cấp công trình:

- Diện tích xây dựng tầng 1:

- Tổng diện tích sàn:

- Chiều cao công trình:

- Số tầng:

4. Đơn vị tư vấn thiết kế:

- Địa chỉ:

- Số điện thoại:

5. Tổ chức, cá nhân thẩm định thiết kế (nếu có):

- Địa chỉ: Điện thoại:

- Giấy phép hành nghề số (nếu có): Cấp ngày:

6. Phương án phá dỡ, di dời (nếu có)

7. Dự kiến thời gian hoàn thành công trình: tháng

8. Cam kết: Tôi xin cam đoan làm theo đúng giấy phép xây dựng được cấp, nếu sai tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm và bị xử lý theo quy định của pháp luật.

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm

Đại diện chủ đầu tư

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

4. Thủ tục Gia hạn giấy phép xây dựng

- *Trình tự thực hiện:*

* Bước 1: Tổ chức chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định.

* Bước 2: Nộp hồ sơ tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ban Quản lý các Khu Chế xuất và Công nghiệp TP. HCM - Số 35 Nguyễn Bình Khiêm, Q. 1, TP. HCM. Thời gian tiếp nhận hồ sơ hoặc trả kết quả: Sáng từ 7g30 đến 11g30; Chiều từ 13g00 đến 17g00 từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần.

Khi tiếp nhận hồ sơ, Ban Quản lý kiểm tra tính đầy đủ và hợp lệ:

+ Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn cho người nộp.

+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc hợp lệ thì hướng dẫn tổ chức bổ sung hoàn thiện hồ sơ.

* Bước 3: Nhận kết quả tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ban Quản lý các Khu Chế xuất và Công nghiệp TP. HCM.

- *Cách thức thực hiện:* Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính nhà nước.

- *Thành phần, số lượng hồ sơ:*

a) Thành phần hồ sơ, bao gồm:

* Đơn xin gia hạn giấy phép xây dựng (theo mẫu).

* Bản chính giấy phép xây dựng đã được cấp.

b) Số lượng hồ sơ: 02 bộ.

- *Thời hạn giải quyết:* không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày Ban Quản lý nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- *Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:* Tổ chức.

- *Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:*

a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ban Quản lý các Khu Chế xuất và Công nghiệp TP. HCM.

b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện: không có.

c) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Ban Quản lý các Khu Chế xuất và Công nghiệp TP. HCM.

d) Cơ quan phối hợp: không có.

- *Kết quả thực hiện thủ tục hành chính*: Giấy phép.

- *Lệ phí*: 10.000 đồng/giấy phép.

- *Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai*:

* Đơn xin gia hạn giấy phép xây dựng.

- *Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính*: không có.

- *Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính*:

* Nghị định số 29/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ quy định về khu công nghiệp, khu chế xuất và khu kinh tế.

* Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh Phí và lệ phí.

* Nghị định số 24/2006/NĐ-CP ngày 06 tháng 3 năm 2006 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh Phí và lệ phí.

* Thông tư số 97/2006/TT-BTC ngày 16 tháng 10 năm 2006 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

* Quyết định số 04/2006/QĐ-UBND ngày 17 tháng 01 năm 2006 của UBND thành phố ban hành Quy định về Cấp giấy phép xây dựng và quản lý xây dựng theo giấy phép trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

* **Mẫu Đơn xin gia hạn giấy phép xây dựng**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN XIN GIA HẠN GIẤY PHÉP XÂY DỰNG

Kính gửi: **Ban Quản lý các Khu Chế xuất và Công nghiệp Tp. Hồ Chí Minh**

Tôi tên:

- Chức vụ:

- Đại diện doanh nghiệp:

- Địa chỉ trụ sở:

- Số điện thoại:

Số Fax:

Là chủ đầu tư công trình tại:

- Lô đất số :

Đường:

- Khu công nghiệp :

Quận :

- Hợp đồng thuê đất số ngày

Đã được Ban Quản lý các Khu Chế xuất và Công nghiệp TP. HCM cấp Giấy phép xây dựng số ngày

Lý do xin gia hạn:

.....

.....

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm

Đại diện chủ đầu tư

(Ký tên & đóng dấu)

5. Thủ tục Thay đổi thiết kế

- *Trình tự thực hiện:*

* Bước 1: Tổ chức chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định.

* Bước 2: Nộp hồ sơ tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ban Quản lý các Khu Chế xuất và Công nghiệp TP. HCM - Số 35 Nguyễn Bình Khiêm, Q. 1, TP. HCM. Thời gian tiếp nhận hồ sơ hoặc trả kết quả: Sáng từ 7g30 đến 11g30; Chiều từ 13g00 đến 17g00 từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần.

Khi tiếp nhận hồ sơ, Ban Quản lý kiểm tra tính đầy đủ và hợp lệ:

+ Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn cho người nộp.

+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc hợp lệ thì hướng dẫn tổ chức bổ sung hoàn thiện hồ sơ.

* Bước 3: Nhận kết quả tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ban Quản lý các Khu Chế xuất và Công nghiệp TP. HCM.

- *Cách thức thực hiện:* Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính nhà nước.

- *Thành phần, số lượng hồ sơ:*

a) Thành phần hồ sơ, bao gồm:

* Đơn xin thay đổi thiết kế (theo mẫu).

* Bản chính giấy phép xây dựng kèm bản vẽ được duyệt.

* Bản vẽ thiết kế xin điều chỉnh.

b) Số lượng hồ sơ: 02 bộ.

- *Thời hạn giải quyết:* không quá 20 ngày làm việc kể từ ngày Ban Quản lý nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- *Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:* Tổ chức.

- *Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:*

a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ban Quản lý các Khu Chế xuất và Công nghiệp TP. HCM.

b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện: không có.

c) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Ban Quản lý các Khu Chế xuất và Công nghiệp TP. HCM.

d) Cơ quan phối hợp: không có.

- *Kết quả thực hiện thủ tục hành chính*: Giấy phép.

- *Lệ phí*: không có.

- *Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai*:

* Đơn xin thay đổi thiết kế.

- *Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính*: không có.

- *Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính*:

* Nghị định số 29/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ quy định về khu công nghiệp, khu chế xuất và khu kinh tế.

* Quyết định số 04/2006/QĐ-UBND ngày 17 tháng 01 năm 2006 của UBND thành phố ban hành Quy định về Cấp giấy phép xây dựng và quản lý xây dựng theo giấy phép trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

* **Mẫu Đơn xin thay đổi thiết kế.**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN XIN THAY ĐỔI THIẾT KẾ

Kính gửi: **Ban Quản lý các Khu Chế xuất và Công nghiệp Tp. Hồ Chí Minh**

Tôi tên:

- Chức vụ:

- Đại diện doanh nghiệp:

- Địa chỉ trụ sở:

- Số điện thoại:

Số Fax:

Là chủ đầu tư công trình tại:

- Lô đất số :

Đường:

- Khu công nghiệp :

Quận :

- Hợp đồng thuê đất số ngày

Đã được Ban Quản lý các Khu Chế xuất và Công nghiệp TP. HCM cấp Giấy phép xây dựng số ngày

Nay tôi đề nghị được thay đổi thiết kế đã được duyệt kèm theo Giấy phép xây dựng số ngày , nội dung đề nghị thay đổi:

.....
.....

Thời gian hoàn thành công trình dự kiến là tháng kể từ ngày khởi công xây dựng.

Đính kèm:

-Giấy phép xây dựng (bản chính)

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm

Đại diện chủ đầu tư

(Ký tên & đóng dấu)

6. Thủ tục Điều chỉnh giấy phép xây dựng

- *Trình tự thực hiện:*

* Bước 1: Tổ chức chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định.

* Bước 2: Nộp hồ sơ tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ban Quản lý các Khu Chế xuất và Công nghiệp TP. HCM - Số 35 Nguyễn Bình Khiêm, Q. 1, TP. HCM. Thời gian tiếp nhận hồ sơ hoặc trả kết quả: Sáng từ 7g30 đến 11g30; Chiều từ 13g00 đến 17g00 từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần.

Khi tiếp nhận hồ sơ, Ban Quản lý kiểm tra tính đầy đủ và hợp lệ:

+ Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn cho người nộp.

+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc hợp lệ thì hướng dẫn tổ chức bổ sung hoàn thiện hồ sơ.

* Bước 3: Nhận kết quả tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ban Quản lý các Khu Chế xuất và Công nghiệp TP. HCM.

- *Cách thức thực hiện:* Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính nhà nước.

- *Thành phần, số lượng hồ sơ:*

a) Thành phần hồ sơ, bao gồm:

* Đơn đề nghị chỉnh sửa giấy phép xây dựng (theo mẫu).

* Giấy tờ pháp lý liên quan (nếu có).

* Bản sao giấy phép xây dựng đã được cấp.

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

- *Thời hạn giải quyết:* không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày Ban Quản lý nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- *Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:* Tổ chức.

- *Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:*

a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ban Quản lý các Khu Chế xuất và Công nghiệp TP. HCM.

b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện: không có.

c) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Ban Quản lý các Khu Chế xuất và Công nghiệp TP. HCM.

d) Cơ quan phối hợp: không có.

- *Kết quả thực hiện thủ tục hành chính*: Giấy xác nhận.

- *Lệ phí*: không có.

- *Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai*:

* Đơn đề nghị chỉnh sửa giấy phép xây dựng.

- *Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính*: không có.

- *Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính*:

* Nghị định số 29/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ quy định về khu công nghiệp, khu chế xuất và khu kinh tế.

* Quyết định số 04/2006/QĐ-UBND ngày 17 tháng 01 năm 2006 của UBND thành phố ban hành Quy định về Cấp giấy phép xây dựng và quản lý xây dựng theo giấy phép trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

* Mẫu Đơn đề nghị chỉnh sửa giấy phép xây dựng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN XIN ĐIỀU CHỈNH NỘI DUNG

Giấy phép xây dựng	
Giấy xác nhận CT hoàn thành	

Kính gửi: **Ban Quản lý các Khu Chế xuất và Công nghiệp Tp. Hồ Chí Minh**

Tôi tên:

- Chức vụ:

- Đại diện doanh nghiệp:

- Địa chỉ trụ sở:

- Số điện thoại:

Số Fax:

Là chủ đầu tư công trình tại:

- Lô đất số :

Đường:

- Khu công nghiệp :

Quận :

- Hợp đồng thuê đất số ngày

Đã được Ban Quản lý các Khu Chế xuất và Công nghiệp TP. HCM cấp Giấy phép xây dựng số ngày (Giấy xác nhận công trình hoàn thành số ngày)

Đề nghị điều chỉnh nội dung như sau:

+ Nội dung trong Giấy phép xây dựng (Giấy xác nhận CT hoàn thành số ngày)

.....

.....

+ Nội dung đề nghị điều chỉnh:

.....

Đính kèm:

-Giấy phép xây dựng

Giấy xác nhận CT hoàn thành (bản chính)

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm

Đại diện chủ đầu tư

(Ký tên & đóng dấu)

7. Thủ tục Tham gia ý kiến về thiết kế cơ sở công trình

- *Trình tự thực hiện:*

* Bước 1: Tổ chức chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định.

* Bước 2: Nộp hồ sơ tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ban Quản lý các Khu Chế xuất và Công nghiệp TP. HCM - Số 35 Nguyễn Bình Khiêm, quận 1, TP. HCM. Thời gian tiếp nhận hồ sơ hoặc trả kết quả: Sáng từ 7g30 đến 11g30; Chiều từ 13g00 đến 17g00 từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần.

Khi tiếp nhận hồ sơ, Ban Quản lý kiểm tra tính đầy đủ và hợp lệ:

+ Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn cho người nộp.

+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc hợp lệ thì hướng dẫn tổ chức hoàn thiện hồ sơ.

* Bước 3: Nhận kết quả tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ban Quản lý các Khu Chế xuất và Công nghiệp TP. HCM.

- *Cách thức thực hiện:* Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính nhà nước.

- *Thành phần, số lượng hồ sơ:*

a) Thành phần hồ sơ, bao gồm:

* Văn bản đề nghị.

* Thuyết minh thiết kế cơ sở.

* Bản vẽ thiết kế cơ sở.

b) Số lượng hồ sơ: 02 bộ hồ sơ.

- *Thời hạn giải quyết:* không quá 15 ngày làm việc (đối với công trình thuộc dự án nhóm B), 10 ngày làm việc (đối với công trình thuộc dự án nhóm C) kể từ ngày Ban Quản lý nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- *Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:* Tổ chức.

- *Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:*

a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ban Quản lý các Khu Chế xuất và Công nghiệp TP. HCM.

b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện: không có.

c) Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Ban Quản lý các Khu Chế xuất và Công nghiệp TP. HCM.

d) Cơ quan phối hợp: không có.

- *Kết quả thực hiện thủ tục hành chính*: Văn bản.

- *Lệ phí*: không có.

- *Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai*: không có.

- *Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính*: không có.

- *Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính*:

* Nghị định số 29/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ quy định về khu công nghiệp, khu chế xuất và khu kinh tế.

* Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12 tháng 02 năm 2009 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình.

* Thông tư số 03/2009/TT-BXD ngày 26 tháng 3 năm 2009 của Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số nội dung của Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12 tháng 02 năm 2009 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình.

* Thông tư số 19/2008/TT-BXD ngày 20 tháng 11 năm 2008 của Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện việc lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch xây dựng khu công nghiệp, khu kinh tế.

* Thông tư số 19/2009/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2009 của Bộ Xây dựng quy định về quản lý đầu tư xây dựng trong khu công nghiệp và khu kinh tế.

UBND thành phố Hồ Chí Minh xuất bản

Điện thoại: 38.233.686

Fax: (84.8) 38.233.694

Email: t tcb@tphcm.gov.vn

Website: www.congbao.hochiminhcity.gov.vn

In tại Xí nghiệp Bản đồ Đà Lạt - Bộ Quốc phòng